

Chung. Bọn tớ vừa. —J.

Nếu bạn nhặt được, hãy trả lại khi đã gấp.



Con dấu này đánh dấu những gì chỉ xảy ra trong truyện: rồng thật không có và các gói hàng không tự bay trở về. Với một cuộc khiêng chuyển thật, hãy xem trang cuối. —J.

GIAO HÀNG BẤT KHẢ THI · 6

Một chỗ cho ba

LinguAula

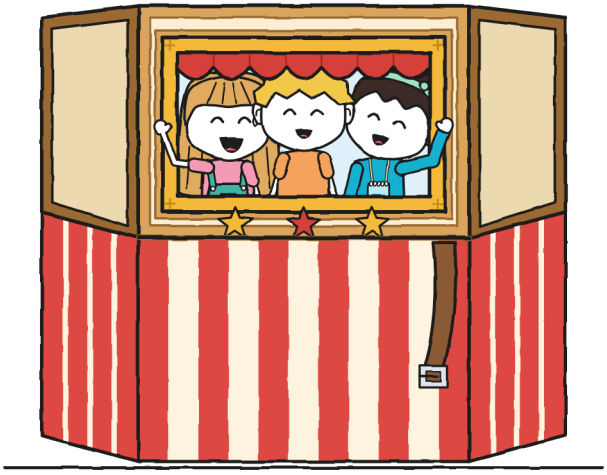

(cuốn sổ của Guni)

CỠ XL · Tiểu thuyết minh họa · 13+

GIAO HÀNG BẤT KHẢ THI · 6

Một chỗ cho ba

Tập thứ sáu của bộ truyện. Các tập trước: “Gói hàng này cắn”, “Không mở trước tiếng sấm”, “Làm ơn trả lại”, “Ở đây thì không, Mẩu!” và “Một chiếc bánh cho hai”.

Lời và tranh: LinguAula

Bản tiếng Việt: LinguAula

CỠ XL · Tiểu thuyết minh họa · 13+

Xuất bản lần đầu: 2026

© 2026 LinguAula · info@linguaula.com

Được photocopy tự do, dùng cho lớp học và cho gia đình.

Phông chữ: Andika, Patrick Hand, Pangolin và IBM Plex Mono (giấy phép SIL OFL).

Luyện tập từng chương tại linguaula.com

Ba người khiêng. Tớ chọn tay cầm. —J.

AI LÀ AI

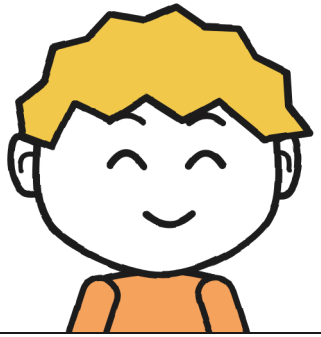

Guni. Đo bằng xăng-ti-mét. Tuần này cậu ấy còn đếm thêm một thứ khác.

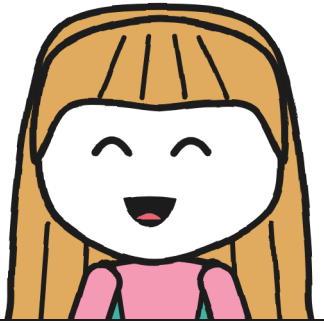

Julita. Biết đường. Giải thích đường thì lại là chuyện khác.



Noa. Là bạn của Julita từ trước. Đo bằng bước chân: lúc nào cũng mang theo bên mình.

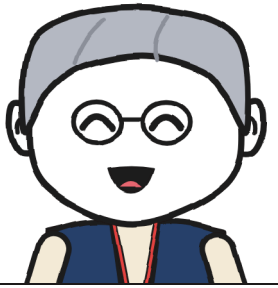

Irene. Phụ trách xưởng kịch. Không nói đi lối nào: chỉ nói "dừng".

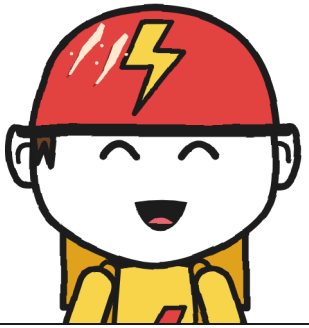

Tonio. Của CHỚP và của cửa hàng. Bấm giờ mà không bình luận. Gần như vậy.



Mara. Cho mượn gói hàng. Nhưng không chịu buông cái hộp.

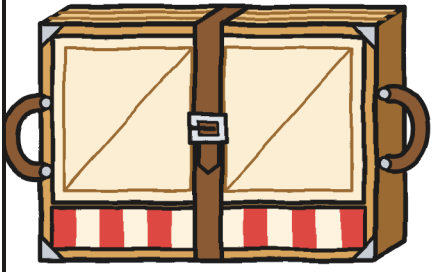

Số 6. Một sân khấu vừa trong một cái hộp. Nếu không ai giữ dây đai, nó tự mở ra ở bất cứ đâu nó thích.

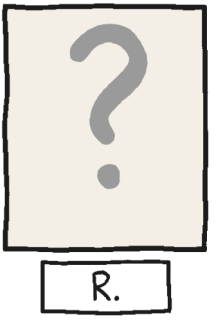

R. Người gửi. Lần này để lại một dòng trong bảng kiểm kê.

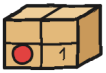

CHƯƠNG 1

Vì sao cần đủ ba người?

Cuốn sổ 5 kết thúc bằng hai cây kim trên một mặt số, và tớ đóng nó lại như thế, không bảo cây nào phải nhường chỗ. Một cuốn sổ đã xong thì cứ để nguyên như lúc bỏ xuống. Đó là điều hay của chúng: không ai còn cãi được nữa.

Cuốn 6 màu cam. Cam quýt, loại bóc một lần là xong nếu bạn không vội, và cũng có con dấu của cửa hàng ở một góc. Cô Mara để nó trên quầy, cạnh cuốn màu hồng, rồi vào gian sau xếp mấy cái hộp vốn đã xếp rồi. Cô Mara không đưa sổ cho ai: cô để nó ở chỗ bạn sẽ nhìn thấy.

Cho trang đầu tớ có một thói quen. Cuốn 2 tớ viết CHÍNH THỨC; cuốn 3, BÍ MẬT; cuốn 4, CUỐI CÙNG; cuốn 5, YÊN TĨNH. Bốn chữ có ổ khóa, và cả bốn Julita đều đọc trước mọi người, kể cả tớ. Lần này tớ tìm một chữ đã tính sẵn chuyện đó.

Phía trên tớ viết SỔ GIAO HÀNG 6 · của Guni, đúng như người ta vẫn viết. Bên dưới, chỉ một chữ:

CHUNG.

Và tớ để trống nửa trang, phòng khi cần. Tớ không biết phòng khi cần cái gì. Tớ biết ngay sau đó: nửa trang ấy không trống nổi một phút.

Julita đứng bên kia quầy. Bạn ấy không xin cuốn sổ; bạn ấy kéo nó về bằng một ngón tay, mở nắp cây bút dạ xanh lá và viết vào nửa trang kia bằng chữ to đến mức chạm lề, nghĩ một lát rồi viết tiếp ra cả lề. Sau đó bạn ấy đậy nắp bút với vẻ mặt "không phải tớ", một vẻ mặt mà trong cửa hàng đó giờ là của chung.

Tớ đã dùng chung trang đầu bằng chữ của tớ. —J.

Tớ đo phần nó chiếm: cả nửa dưới, trọn vẹn. Chữ của tớ, cùng với tất cả khoảng trống tớ để quanh nó, chiếm nửa trên. Hai nửa. Tớ thấy đó là một cách chia rất hợp lý.



Như mọi khi, dành cho ai đến với cuốn sổ này mà chưa đi qua những cuốn kia. Cửa hàng tên là Giao Hàng Bất Khả Thi và là của cô Mara, một phù thủy, đội mũ tím và có một con dấu, mỗi lần đóng xuống lại bắn ra những tia lửa có mùi nến vừa tắt. Trên kệ bên trái cô giữ hàng trả lại: những gói hàng chưa ai giao được, tất cả đều do R. gửi. Nếu người nhận một gói mà không ký lên nhãn bằng mực không xóa được, đến bình minh gói hàng sẽ bay về cái giá của nó. Ban đầu có hai mươi gói. Julita và tớ đã giao năm: một quả trứng rồng, mấy hạt giống biết đi, một cái chuông nhỏ, một bộ dụng cụ đến nơi và một cái giá cho tiệm bánh của cô Elia. Trên tường, bằng nét chữ xanh lá, có ghi CÒN 15. Tonio,

người của CHỚP, có chỗ của cậu ta trong một cái thùng úp ngược, cạnh mấy cái ghế đẩu. Tạm thời.

Thứ Hai, hôm sau tờ giấy của cô Elia, tớ tan học và đi thẳng đến cửa hàng. Julita đợi tớ ở quầy với một phong bì trên tay. Nó không xanh lá cũng không xanh dương, hai màu phong bì tớ đã quen. Nó màu ngọc lam, và còn dán kín. Bạn ấy cầm nó bằng hai ngón tay, ở một góc, như thể nó nóng.

—Bưu tá mang đến. Ghi là "Gửi cửa hàng Giao Hàng Bất Khả Thi". Tớ chưa mở nãy giờ.

—Nãy giờ là bao lâu?

—Hai mươi tám phút —Tonio nói từ cái thùng của mình, nhìn đồng hồ—. Kỷ lục khu phố.

Cậu ta đội mũ bảo hiểm ngay trong cửa hàng, với hai vạch móng vuốt, còn đồng hồ đeo bên ngoài tay áo để khỏi mất thì giờ xắn lên.

Tớ biết Julita. Một phong bì dán kín trong tay bạn ấy chỉ tồn tại đúng thời gian bạn ấy tìm ra nắp dán. Hai mươi tám phút không phải là kiên nhẫn. Đó là chuyện khác, và tớ không biết là chuyện gì.

Nó không phải của tớ. Phong bì không phải của tớ thì nặng gấp ba. —J.

Cô Mara mở nó bằng một móng tay, không làm rách giấy hơn mức cần thiết. Lá thư chữ rõ ràng, chữ người lớn, thứ chữ không bị cong đi ở cuối dòng:

“Tôi là Irene, người phụ trách xưởng kịch của trung tâm khu phố. Khi cập nhật bảng kiểm kê, tôi tìm thấy một dòng: ‘Sân khấu nhỏ gấp được: chưa nhận.’ Quý cửa hàng có nó không ạ? Thứ Bảy 31 là hội thi của khu phố. Nếu sân khấu nhỏ đến sân của chúng tôi khi đã gấp, do một đội ba người khiêng, tôi sẽ ký ngay tại đó. Trong đội của Noa có chỗ cho ba người và hiện giờ chỉ có mình bạn ấy.”

Bên dưới, bằng một nét chữ khác, nhỏ và thẳng, màu ngọc lam:

“Julita: là tớ đây! Giờ tớ học kịch. Dẫn theo ai đó biết về gói hàng nhé. —Noa”.

Julita đọc tên ký và khóe miệng bạn ấy nhếch lên một bên, chỉ một bên, như khi nhớ ra điều gì mà bạn ấy không định kể. Bạn ấy nói “Noa” khe khẽ, như người ta nói tên một con phố đã đi qua cả nghìn lần.

“Ai đó biết về gói hàng”. Đó là tớ. Chữ “gói hàng” tớ thích. Chữ “ai đó” thì ít hơn.



Năm giờ, cả hai bạn đến.

Cô Irene mang một cái cặp hồ sơ, một cái áo gile xanh navy đầy túi và một cái còi đeo cổ. Cô có mái tóc ngắn màu xám và cặp kính tròn, và cô đưa mắt nhìn khắp cửa hàng, từng ngăn kệ một, như người làm kiểm kê mà không ai nhờ. Noa đeo một cuốn sổ nhỏ bằng sợi dây và cài một cây bút chì màu ngọc lam sau tai.

Tóc búi cao thành một búi xoăn, buộc bằng chiếc khăn xanh bạc hà; áo len màu ngọc lam, giống phong bì. Mọi thứ ở bạn ấy như được đặt đúng chỗ để khỏi phải tìm.

Julita ra khỏi quầy mà không mở cửa nhỏ, chui qua bên dưới, và hai bạn ôm nhau. Ôm lâu đến mức tớ kịp đo: mười một giây. Tớ đứng sang một bên, với cuốn sổ. Một cuốn sổ cũng dùng được vào việc đó: để có thứ gì trên tay.

—Đây là Guni —Julita nói—. Cậu ấy biết về gói hàng.

—Chào Guni biết về gói hàng —Noa nói. Và bạn ấy ghi tên tớ vào sổ.

Bạn ấy ghi đủ cả, với cái họ vừa đặt cho tớ. Từ chỗ đứng tớ thấy mình là dòng thứ hai của trang. Dòng đầu ghi "Julita", và có một vạch gạch dưới, như những việc đã xong.



Cô Mara trèo lên cái ghế đẩu xanh và lấy từ kệ xuống số 6. Một cái hộp giống như mọi cái, không to hơn cũng không nhỏ hơn. Nhãn có năm dòng đánh máy: SỐ 6. XƯỞNG Ở SÂN. VÀO BẰNG HAI CÁI CỬA. GIAO KHI ĐÃ GẤP. Và bên dưới, như mọi khi, NGƯỜI GỬI: R. Xung quanh là chín con dấu TRẢ LẠI.

—Chín con dấu —Julita nói.

—"Hai cái cửa" —Noa đọc—. Hai cái cửa nào?

Cô Irene không biết. Cô Mara cũng không. Tớ ghi lại kèm một dấu chấm hỏi, điều tớ vẫn làm khi không biết gì đó và muốn ghi nhận rằng mình đã nhận ra.

—Cô đã mang nó chín lần —cô Mara nói—. Thứ Hai thì lớp may vá mở nó ra. Thứ Tư là hợp xướng. Thứ Sáu là cờ vua. "Xưởng ư? Ở đây không phải." Chẳng ai ký cho một cái xưởng.

Tớ vẽ trong lúc cô nói, thành ba khung: cô Mara, cái hộp dưới nách, đứng trước cùng một cánh cửa, và trên cửa, lần lượt, một cây kim có chỉ, một nốt nhạc và một con mã cờ vua, không nói gì vì chơi cờ thì phải im lặng. Bên dưới, cái hộp vào cửa sổ cửa hàng lúc bình minh. Chín lần.

—Xưởng kịch tập ở sân —cô Irene nói—. Mà ở sân thì không có chuông cửa.

Cô mở cặp, cho cô Mara xem một tờ giấy có con dấu của trung tâm. Cô Mara đọc với cái mũi rất gần tờ giấy, cách cô đọc những gì cô định xem là nghiêm túc.

—Giờ nó đã có trong sổ đăng ký: "Xưởng kịch. Phụ trách: Irene". Với một cái xưởng thì đã có người ký.

—Giờ đã có người ký rồi, sao cô Mara không mang nó đi trong hộp của cô, như cái giá của cô Elia? —Julita hỏi.

—Trong hộp của cô, cô đã mang nó chín lần rồi —cô Mara nói—. Bây giờ điều kiện do người nhận đặt ra.

—Một sân khấu nhỏ gấp được là để mang ra các quảng trường —cô Irene nói—. Tôi phải thấy bọn trẻ của tôi khiêng nổi nó ngoài phố. Nếu không khiêng nổi thì nó không dùng được cho tôi. Mà cái gì không dùng được cho tôi thì tôi không ký.

—Câu đó tôi nghe rồi, ở một tiệm bánh —cô Mara nói.

Tớ có một câu hỏi từ khi đọc lá thư, và tớ hỏi trước khi nó cũ đi.

—Vậy vì sao cần đủ ba người?

Tớ hỏi thật lòng. Một bó hàng có hai tay cầm; hai người, mỗi người một tay. Tớ đã đếm bằng ngón tay và ra hai.

Không ai cười. Cô Irene nhìn tớ qua gọng kính, như nhìn một mảnh ghép khớp hơn vẻ ngoài của nó.

—Câu hỏi hay. Thứ Ba, ở sân, các em sẽ tự trả lời cho cô.

Cô Mara mở sổ và ghi điều kiện của mình. Điều kiện của cô Mara luôn vừa một bàn tay; tớ đếm bằng tay mình và còn dư ngón cái:

- Số 6: mượn để tập dượt.
- Đi cùng Irene hoặc tôi.
- Trả về khi đã gấp.
- Ngủ ở đây.

Nhãn ở lại trong hộp, và hộp ở lại với cô Mara.

Nếu nó ngủ trên ngăn kệ, bình minh nó không còn đường về. Nó vẫn ở mức chín con dấu. Tớ hỏi rồi. —J.



Thứ Ba bọn tớ đến sân của trung tâm khu phố. Từ vỉa hè đi vào qua một cái cổng sắt có nhiều lớp sơn, tự đóng lại: bạn buông ra là nó quay về, chậm rãi, cho đến khi kêu một tiếng tách, như con chó tự ngồi xuống mà không ai bảo.

Cô Mara đặt hộp xuống đất và mở nắp. Khi ra khỏi hộp, sân khấu nhỏ lớn lên, như cái giá của cô Elia. Tớ không còn sợ nữa: tớ lấy thước dây ra.

Khi đóng, nó là một bó phẳng gồm các tấm gỗ và vải, mỗi bên một tay cầm và một sợi dây đai luồn qua cái khóa ba lỗ. Một mét nhân bảy mươi xăng-ti-mét, và bề dày, một gang tay. Cái cổng, khi mở một cánh, chín mươi xăng-ti-mét. Dựng nghiêng thì lọt qua cổng. Đó là phần dễ.

Trước hết cô Irene muốn xem nó còn nguyên không. Cô tháo dây đai và xoay bó hàng. Các tấm tự mở ra, do sức nặng của chính chúng, tấm này nối tấm kia: cạch, cạch, cạch. Một sân khấu có ba bức tường, một tấm màn ngắn và một ô cửa sổ có khung ở tấm phía sau.

Qua ô cửa sổ thấy Tonio đang đi ngang vỉa hè với một cái bánh mì kẹp. Miệng cậu ta đầy ắp. Không chào được. Cậu ta đứng im một lúc, được đóng khung, đội mũ bảo hiểm, một bên má phồng hơn bên kia, như chân dung một nhân vật quan trọng được vẽ vào giờ ăn.

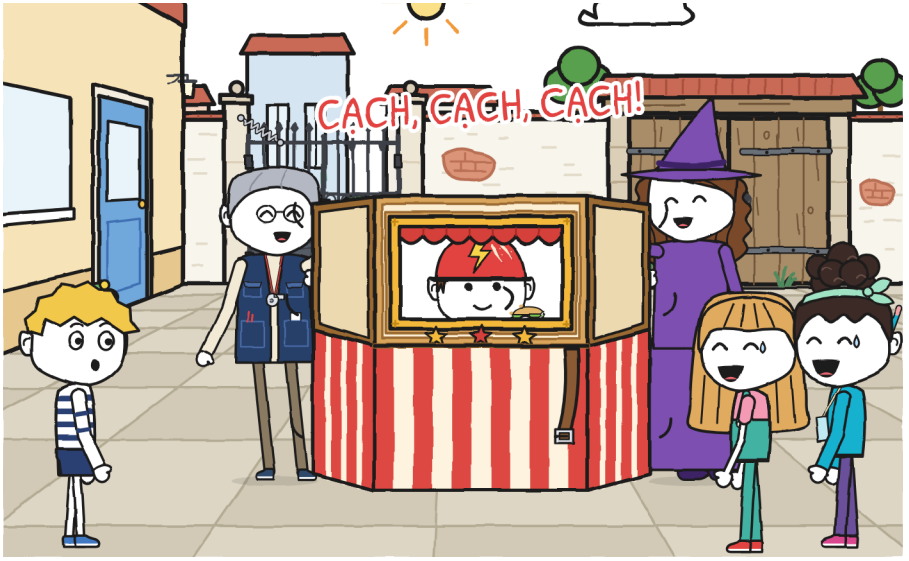

—Còn nguyên —cô Irene nói—. Quy định của xưởng: tay đặt ở tay cầm. Ở bản lề thì không bao giờ. Và ở chỗ rẽ thì phải có người giữ dây đai.

Tớ ghi lại y nguyên.

Cô Irene và cô Mara gấp nó lại và cài dây đai.

—Bọn em thử —Julita nói. Noa đã đứng ở tay cầm bên kia.

Hai bạn không nhìn nhau để quyết định. Thậm chí không nói với nhau: mỗi bạn đi về phía bên của mình như đi về cái ghế quen.

Hai bạn đếm đến ba rồi nhấc lên. Nhấc được. Hai bạn đi một vòng quanh sân, chậm rãi, khuỷu tay hơi mở, và sân khấu nhỏ đi giữa hai bạn không đung đưa, như một cái khay được bưng khéo. Hai bạn đến cổng. Cổng đang đóng.

Julita nhìn nó. Noa nhìn nó. Hai bạn có bốn bàn tay và cả bốn đều bận.

Tớ đứng cách hai mét, với hai tay của mình rảnh và một cuốn sổ.

Cô Irene, ở phía sau, ôm cái cặp vào ngực, không nói gì. Không "giúp các em ấy đi" cũng không "con đi".

Tớ chống cái cổng bằng lưng. Hai bạn đi qua. Cô Irene ghi gì đó vào cặp.



Chiều đó tớ chế ra cái máy của cuốn sổ này. Đó là chiếc thứ năm trong sự nghiệp của tớ, sau rung kế, đỏ kế, đây kế và ỒN KẾ, và là chiếc đầu tiên không đo một người, mà đo nhiều người cùng

lúc. Tớ gọi nó là BẢNG ĐO BA NGƯỜI, "ai làm gì ở mỗi đoạn". Mỗi đoạn một hàng và ba ô, mỗi ô có một hình nhỏ:

- KHIÊNG: hai tay ở hai tay cầm.
- CHỈ ĐƯỜNG: nói đi đường nào và khi nào.
- MỞ LỐI: cửa, vỉa hè, người.

Ở hàng đầu, "sân, lần đầu", tớ ghi "Julita và Noa", "Julita và Noa" và một ô trống. Ở hàng hai, "sân, lần hai", cũng thế, nhưng ở ô thứ ba tớ ghi "Guni".

Hai cái tên lặp lại và một ô trống: không qua được. Có ô đầy thì qua. Tớ đã có câu trả lời cho cô Irene, và nó là của tớ.

Và tớ ghi thêm một điều khác, nhỏ hơn: "Một cái cổng thì một hòn đá cũng giữ được".

Tớ viết bằng cây bút chì, gần như không ấn.



Còn phải hiểu cái nhãn.

—Hai cửa là hai cánh của cái cổng sắt —Julita nói.

—Phải mở cả hai —Noa nói.

—Trước hết mình có thể đo bức tường rào ở bên ngoài —tớ nói.

Cả ba cùng chỉ một lúc. Julita chỉ cái cổng. Noa chỉ phòng của xưởng. Tớ chỉ ra phố.

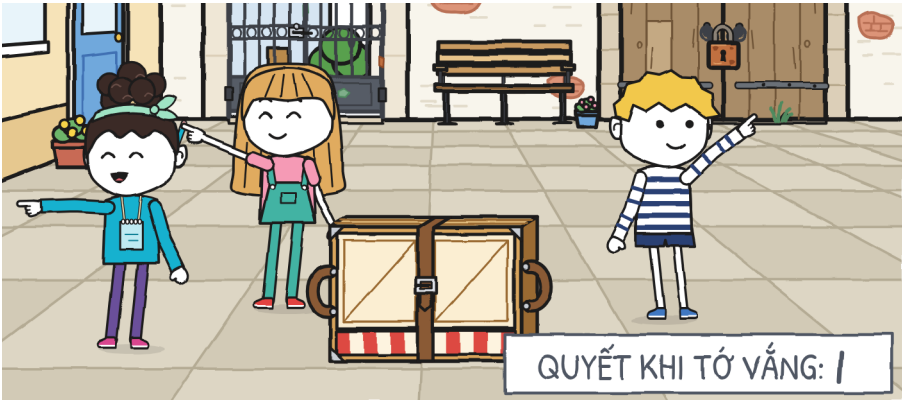

—Để sau —cả hai nói.

Hai bạn nói cùng lúc và cùng một giọng, như đã tập. Chắc là đã tập. Suốt nhiều năm.

Tớ đi một mình. Tớ ra qua cái cổng, nó đóng lại sau lưng tớ với tiếng tách, rồi đi vòng quanh bức tường rào, đo bằng thước dây, từng đoạn một, ghi từng con số vào cuốn sổ tì lên đầu gối. Bức tường dài và giáp một con ngõ có mùi nước đọng. Và ở đó, ở khúc quanh, tớ tìm thấy một thứ.

Tớ quay lại vội, với thứ đó trong đầu và cuộn thước vẫn chưa quấn, kéo theo một mét màu vàng trên vỉa hè. Khi tớ vào, Julita và Noa đang cười một chuyện xảy ra từ trước khi tớ đến khu phố. Hai bạn cười bằng vai, không thành tiếng, và Noa chạm vào tay Julita để bạn ấy ngừng, và Julita không ngừng.

Tớ mở miệng.

—Quyết định xong rồi, Guni —Julita nói—. Là hai cánh cổng.

Ở góc dưới trang, nhỏ và bằng bút chì, tớ viết: ĐÃ QUYẾT ĐỊNH KHÔNG CÓ TỚ. Và bên cạnh, một vạch nhỏ. Tớ viết trong khi miệng vẫn còn mở.

Tớ ngậm miệng lại. Và đóng sổ lại.

Hai ngày sau tớ mới thấy vạch đó. Của tớ. —J.

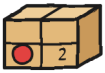

CHƯƠNG 2

Ai biết đường?

Thứ Tư là lần đi đầu tiên: từ cửa hàng đến sân, qua phố, với sân khấu nhỏ trên vai và người ta nhìn. Tớ đã dành giờ học buổi chiều để vẽ bảng đo vào lề một tờ phiếu, thêm một hàng mới với những ô trống, để ba đứa cùng điền.

Khi tớ đến cửa hàng, bảng đo đã điền rồi. Bằng màu xanh lá.

Julita đã mở cuốn sổ của tớ ở trang cái máy và thêm hàng mới bằng nét chữ quảng cáo của bạn ấy: "cửa hàng → sân". Ở ô KHIÊNG ghi "Guni và Noa". Ở ô CHỈ ĐƯỜNG, "Julita". Ở ô MỞ LỐI, lại "Julita". Cây bút dạ vẫn nằm trên đó, mở nắp, như một bằng chứng chẳng ai buồn giấu.

—Cậu và Noa khiêng —Julita nói—. Tớ chỉ đường, vì tớ biết đường. Và vì tớ đi trước nên tớ mở lối.

—Bọn tớ nghĩ ra trên đường đến —Noa nói.

Bạn ấy không nói để thắng. Bạn ấy nói như người ta chỉ đường: vì đó là sự thật. Hai bạn từ đâu đó cùng đến và trên đường đã nghĩ ra. Còn tớ, trên đường của tớ, cũng đã nghĩ ra

điều tương tự, nhưng ở lề một tờ phiếu, và thế thì không tính là đi đến.

Màu xanh lá thì không xóa được. Vạch thứ hai.



—Trước khi đi mình có thể vẽ sơ đồ —tớ nói—. Đánh số các chỗ rẽ.

Tớ đã vẽ được nửa trong đầu: cửa cửa hàng, bậc vỉa hè, tiệm giày, quảng trường nhỏ, các chỗ rẽ với số của chúng trong một vòng tròn, như các ga của một chuyến tàu.

—Không cần sơ đồ —Julita nói—. Đi thẳng một mạch tới con cá què.

Noa bật cười. Julita cũng vậy. Không phải tiếng cười nhỏ: loại bắt đầu ở một người và lây sang người kia trước khi người đầu cười xong, rồi lại quay về, và không còn biết ai đang mang nó.

—Cá nào?

—Con cá què là con cá què —Noa nói, vẫn còn gập người.

—Chuyện dài lắm —Julita nói.

—Mà hay lắm —Noa nói.

Tớ đợi. Cây bút chì của tớ lơ lửng trên không, sẵn sàng ghi lại câu chuyện, phòng khi nó có ích cho đường đi. Hai bạn không kể. Hai bạn dịu dần từng chút, lau mắt bằng tay áo, và mỗi lần người này nhìn người kia thì lại phát ra chút ít, như cơn nấc.

Tớ hạ bút chì xuống. Vạch thứ ba.

Cô Mara lấy sân khấu nhỏ ra khỏi hộp ngay ở cửa cửa hàng, trên vỉa hè, và cái hộp ở lại bên trong với nhãn và chín con dấu của nó. Noa cài dây đai vào lỗ thứ nhất.

—Vậy tháo ra nhanh hơn khi mình tới nơi.

Đó là một lý do tốt. Tớ ghi lại: "Lỗ 1: tháo ra nhanh hơn". Tớ không ghi phần còn lại, vì phần còn lại tớ chưa biết.

Tớ đi trước và Noa đi sau, mỗi đứa một tay trên tay cầm của mình. Đằng trước thì thấy phố. Đằng sau chỉ thấy sân khấu nhỏ: một mét gỗ và vải sơn ngay trước mũi, như đi sau một cái tủ quần áo. Noa để tay kia gần dây đai, theo thói quen hay theo quy định của cô Irene, và đếm khe khẽ. Đếm bước. Từ phía trước tớ nghe thấy: "... hai mươi mốt, hai mươi hai...", với cùng giọng mà người khác hát nhẩm.

Cô Irene đi cuối cùng, với cái cặp và cái còi. Cô không nói đi đường nào. Cô nói "dừng" khi có bậc vỉa hè. Cô chỉ nói một lần, không to tiếng, và bọn tớ dừng lại, và như thể cả con phố đã dừng cùng bọn tớ.

Julita mở lối rất giỏi. Bạn ấy đi trước vài bước, đi lùi và vẫy tay như người đang lùi một chiếc xe tải.

—Nhường đường, sân khấu đi qua!

Cô chủ tiệm giày bước ra cửa để xem, với một chiếc giày buộc dở trong tay. Một ông với con chó đứng đợi ở cổng nhà; con chó cũng đợi, mà thế mới khó. Ở xa, phía bên kia khu phố, một cái chuông nhỏ reo. Kính coong.

—CHỚP đang tập phần thi của họ —Noa nói—. Họ đi xe đạp, mang phong bì. Mình đi bộ, với cái này.

—Khi mang hàng thì không chạy —cô Irene nói.

Tonio đã kể cho tớ hôm thứ Hai: ở mỗi trạm của CHỚP phải đến đủ cả ba người cùng lúc, nếu không thì không tính. Hôm đó tớ ghi lại mà không biết để làm gì.



Bọn tớ đến quảng trường nhỏ có đài phun nước. Nó hình tròn, có ghế dài xung quanh và mấy con bồ câu chẳng tránh ai. Julita quay lại, hét chỉ dẫn và chạy về phía giữa, để giữ cái cổng.

—Đến con cá què rồi rẽ!

Và bạn ấy biến mất. Chiếc quần yếm thoáng hiện giữa hai người rồi không còn gì.

Giữa đài phun nước có một con cá bằng đá, trên đỉnh một cái cột thấp, miệng há ra như sắp nói gì đó rồi nghĩ lại. Tớ nhìn kỹ. Từ phía tớ nó đủ cả các vây.

Tớ nghĩ nhanh, mà đó không phải sở trường của tớ. Sở trường của tớ là nghĩ chậm và có thước kẻ. Nhưng sân khấu nhỏ nặng, Noa đứng sau chẳng thấy gì, và phố vẫn đi quanh bọn tớ. Tớ tì cuốn sổ vào tay cầm và viết hai dòng:

1. Con cá ở đài phun nước: thấy đủ các vây. Không què. Chắc có con khác.
2. Rẽ: bên nào? Trái, phố hẹp. Phải, phố rộng. Sân khấu nhỏ đi rộng thì dễ hơn.

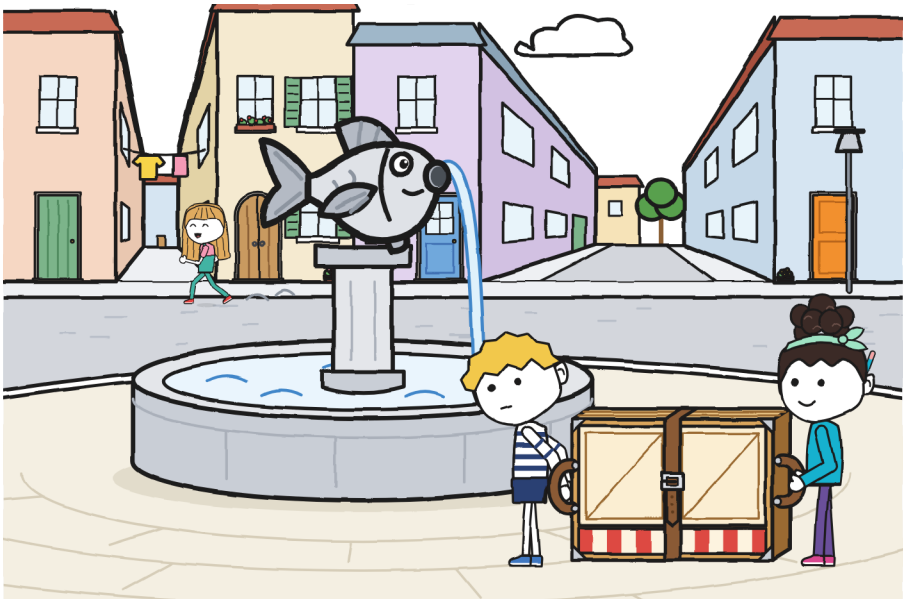

Bên dưới, một mũi tên to chỉ sang phải. Đó là một suy luận hoàn hảo. Điều duy nhất sai là chỗ bắt đầu.

—Rẽ chưa? —tớ hỏi vọng ra sau.

—Ở chỗ con cá què! —Noa nói từ sau sân khấu nhỏ.

Noa chẳng thấy gì ngoài gỗ. Từ đó, con cá què là một từ, và từ ấy đã được nói đúng.

Tớ tiếp tục tìm một con cá khác. Tớ nhìn các cổng nhà, các biển hiệu, một tiệm cá hóa ra là một tiệm đồ sắt. Không có. Tớ rẽ phải.

Không ai nói "rẽ". Không ai giữ dây đai. Ở lỗ thứ nhất, cái khóa chịu được ít.

Cạch. Cạch. Cạch.

Các tấm mở ra chậm rãi, tấm này nối tấm kia, xung quanh Noa, như các cánh của một cây atisô mà ai đó mở từ bên trong. Cô Irene thổi còi. Khi tiếng ồn dứt, giữa phố có một sân khấu. Và trong sân khấu, Noa.

—Xin chào —bạn ấy nói qua ô cửa sổ.

Bạn ấy giơ tay lên cao, xa các bản lề, đúng như đã được dặn. Dây đai buông xuống tận đất. Tớ vẫn cầm tay cầm của mình, mà giờ nó chẳng còn là tay cầm của thứ gì: nó là mép của một sân khấu.

Cô Irene nhìn tay Noa. Rồi nhìn tay tớ. Cô nhìn thật kỹ, từng ngón, cả hai mặt. Tất cả còn nguyên: các tấm nhẹ và mở chậm.

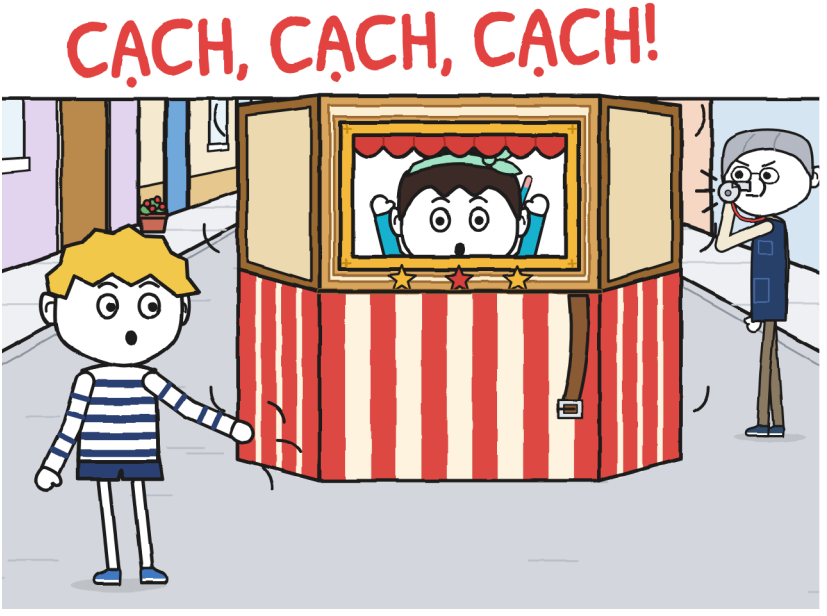

—Ai chỉ đường? —cô hỏi.

Không ai trả lời. Người chỉ đường đang giữ một cái cổng, cách đó hai con phố.

Bọn tớ gấp nó lại, cô Irene và tớ, tay đặt trên các thanh bên, không vội, từng tấm một. Noa, đã ra ngoài, cài dây đai, và lần này kéo nó hai lần. Trong lúc đó tớ đo: từ chân tớ tới đài phun nước, bốn mét. Tớ ghi lại khi thước dây vẫn căng trên đất, từ giày tớ tới mép đá.

Julita chạy về.

—Nhưng đã bảo là ở con cá què mà!

—Con cá què nào?

—Con kia! —Bạn ấy chỉ vào đài phun nước—. Bên trái. Như mọi khi.

—"Mọi khi" là từ trước khi tớ đến.

Tớ không nói với vẻ giận. Tớ nói như người ta sửa một cái ngày tháng. Julita vẫn giơ cánh tay về phía đài phun nước thêm một giây, rồi quay sang cô Irene, người đang mở cặp.

—Tại Guni bị lạc.

Tớ không bị lạc. Tớ biết chính xác mình đang ở đâu: cách đài phun nước bốn mét. Tớ vừa đo xong.

Noa nhìn người này rồi người kia, cuốn sổ nhỏ ép vào áo len. Cô Irene ghi gì đó. Cô không nói gì.

Chuyện đó cũng đã được quyết định không có tớ. Vạch thứ tư.

Tớ nói to và trước mặt mọi người. Tớ biết. —J.



Hai bạn cho tớ xem mặt bên kia của con cá. Cả ba đi vòng quanh đài phun nước, sân khấu nhỏ đã gấp giữa Noa và tớ, và cô Irene theo sau. Nó thiếu một chiếc vây, vây bên trái. Từ chỗ đi vào bằng phố cửa hàng thì không thấy: con cá cho bạn mặt đẹp, như những người tạo dáng chụp ảnh. Muốn thấy thì phải biết là nó thiếu.

Tớ vẽ nó từ hai mặt, cạnh nhau. Cùng một con cá, hai con cá.

Bọn tớ làm lại cú rẽ. Lùi vài mét về miệng phố, và làm lại, lần này với Julita bên cạnh tớ. Lần đầu tớ hô "rẽ" quá sớm, và Noa giữ dây đai trước một cổng nhà, vô ích. Lần hai, quá muộn: sân khấu nhỏ đã nửa vào khúc cua và Noa mò tìm dây đai. Lần ba thì được. Được tốt, không có tiếng cạch. Nhưng không ai nói gì. Cả Julita, người lúc nào cũng nói.

Đúng lúc đó CHỚP chạy qua lòng đường: Zoe, Bruno và Tonio, nối đuôi nhau, hai tay nắm ghi đông. Kính coong ở góc phố. Zoe đi đầu, bím tóc bay trong gió; Bruno ở giữa, phong bì trong giỏ; Tonio cuối cùng, một ngón tay đặt trên cái chuông. Họ vòng quanh đài phun nước không phanh, không chạm nhau, luôn cách nhau một khoảng như nhau, như các cây kim của một chiếc đồng hồ chẳng bao giờ đuổi kịp nhau.

—Trạm một, xong ngay —Tonio nói khi chạy ngang qua.

Cậu ta không nói cho bọn tớ. Tonio báo số liệu thật to, dù chẳng có ai nghe; đó là điều làm nên người của CHỚP. Nhưng bọn tớ đã nghe.

Julita buông thõng tay. Tay Julita không bao giờ buông thõng: đi, về, chỉ, mở lối. Chiều đó, khi tiếng chuông xa dần, chúng rủ xuống hai bên như hai cái tay cầm không có sân khấu nhỏ.



Gần tối bọn tớ mới đến sân. Ở đoạn cuối không cần chỉ đường: đã thấy cái cổng. Julita giữ nó bằng tay và không nói "nhường đường!". Cô Mara đợi ở trong. Cô cất sân khấu nhỏ vào hộp và mang về cửa hàng, để ngủ trên ngăn kệ của nó.

Tớ ghi chuyện hôm nay vào bảng đo, dưới hàng màu xanh lá, và thêm một cột mới, hẹp, bằng bút chì: "đã bung ra · làm lại 3 lần". Ba ô đều có tên, vậy mà một sân khấu vẫn bung ra giữa phố. Bảng đo còn thiếu một thứ gì đó. Tớ không biết là gì. Bên cạnh tớ vẽ một dấu chấm hỏi to, cỡ những dấu tớ vẽ khi câu hỏi không thuộc về khu phố mà thuộc về cái máy.

Tên tớ có hai lần trong hàng đó. Và tớ không có mặt ở lần nào. —J.



Ở nhà, sau bữa tối, tớ ngồi vào bàn với cái đèn bàn bật sáng và mở sổ ở trang cuối.

Ở đó tớ vẽ thứ tớ tìm thấy hôm thứ Ba sau bức tường rào. Cẩn thận, với thước kẻ, với những mét tớ đã ghi khi tì cuốn sổ lên đầu gối. Ra rất đẹp. Đẹp đến mức tớ nhìn nó một lúc, bút chì đứng yên.

Mẹ thò đầu qua cửa chúc tớ ngủ ngon. Lúc đó tay tớ đã đặt lên bản vẽ. Mẹ chúc, nhìn bàn tay tớ, không hỏi gì và đóng cửa.

Tớ che nó bằng tay dù chỉ có một mình. Ở một bên thò ra một đoạn tường rào và nửa cái ổ khóa.

Tớ nghĩ: "Ngày mai họ sẽ lại thất bại. Lúc đó tớ lấy ra".

Tớ thấy đó là một kế hoạch hay. Có cả giờ giấc hẳn hoi.

Trang này tớ đọc hôm thứ Năm. Tớ không thích. Trang hôm thứ Tư của tớ cũng vậy. —J.

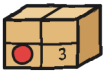

CHƯƠNG 3

Sơ đồ của Guni có dùng được không?

Đêm đó, khi bàn tay mỏi vì che, tớ vẽ cả sơ đồ.

Cái sân nhìn từ trên cao, như bồ câu nhìn. Bức tường rào được đo từng đoạn, với những con số tớ đã ghi hôm thứ Ba trên đầu gối. Cái cổng, với mũi tên tự đóng lại. Đài phun nước, với con cá vẽ từ mặt xấu của nó, để nó không đánh lừa ai nữa. Cửa hàng, ở một góc, nhỏ xíu. Ba đoạn đường, đánh số trong vòng tròn. Và, sau bức tường, chuyện hôm thứ Ba.

Tớ vẽ ra một cái sơ đồ rất tốt. Một trong những cái tốt nhất tớ từng làm, mà tớ làm nhiều rồi. Tớ nhìn nó một lúc với cái đèn bàn nghiêng, để bút chì không đổ bóng. Rồi tớ gấp tư, ấn các nếp bằng móng tay, và cất vào trong sổ, giữa hai trang chẳng liên quan gì.



Thứ Năm, ở cửa hàng, Noa đang đếm.

Bạn ấy đứng trên vỉa hè, trước tủ kính, và đi về phía bậc vỉa hè với những bước dài và đều nhau, không nhìn chân. Bạn ấy nhìn về phía trước, nơi mình đang đi, và môi mấp máy.

—Từ cửa tới bậc vỉa hè, sáu bước. Từ bậc vỉa hè tới cột đèn, mười một.

—Cái đó phải đo bằng thước dây —tớ nói.

—Tớ đo bằng bước. Tớ lúc nào cũng mang theo.

Tớ nghĩ. Đúng thật: thước dây phải lấy ra, kéo căng, giữ bằng chân, rồi nó tự cuộn lại và cắn vào ngón tay bạn. Bước chân thì không bao giờ để quên ở nhà.

—Một bước của cậu dài bao nhiêu?

—Một.

Tớ đo một bước của bạn ấy. Tớ kéo thước dây trên sàn cửa hàng và Noa đặt một bước dài lên trên, bước của bạn ấy, không nghĩ ngợi, như người ký tên. Tớ cúi xuống đọc vạch: năm mươi tám xăng-ti-mét. Bạn ấy ghi vào sổ nhỏ. Tớ ghi vào sổ của tớ. Hai nét chữ ghi cùng một điều: "1 bước của Noa = 58 cm".

—Còn của cậu? —bạn ấy hỏi.

Tớ không biết. Tớ tự đo. Tớ đặt một bước lên thước dây, một bước bình thường, kiểu đi học, và Noa cúi xuống đọc, vì tớ đứng trên cao thì không với tới nếu không nhấc chân: năm mươi mốt xăng-ti-mét. Bạn ấy cũng ghi lại. Tớ mang bước chân cả đời mà chưa bao giờ đếm chúng.

Julita nhìn bọn tớ từ quầy, hai tay khoanh và một bên lông mày nhướn lên, như người thấy hai chiếc đồng hồ chỉ cùng một giờ.

Tớ tưởng Noa sẽ là một Julita khác. Không phải. Noa biết đếm.



Bọn tớ đến sân cùng cô Irene. Julita và Noa muốn thử ý của hai bạn: mở cả hai cánh cổng.

Cánh thứ nhất tự mở và tự đóng: bọn tớ biết rồi. Cánh thứ hai không mở. Hai bạn cùng kéo, mỗi bạn bằng hai tay và chân chống chặt xuống đất, Julita đỏ mặt và Noa đếm đến ba thật to, và đến ba thì không có gì xảy ra. Cô Irene cúi xuống nhìn. Nó có lớp sơn chồng lên lớp sơn, và một con ốc vít dưới đất giữ chặt nó, to bằng ngón tay.

—Vậy thì nhãn bị sai —Julita nói.

—Chắc chắn —Noa nói.

Hai bạn quyết định trong hai giây. Tớ đếm. Tớ lấy bút chì ra để vạch. Đó là vạch thứ năm.

Tớ không vạch.

Bút chì dừng cách giấy một ngón tay. Tớ nhìn hàng vạch ở góc trang: bốn vạch, kẻ khéo, thẳng, cùng một cỡ. Tớ đã kẻ rất cẩn thận. Và thiếu một vạch.

Hôm thứ Ba, sau bức tường rào, tớ cũng đã tự quyết một chuyện mà không hỏi ai: im lặng.

Dưới dòng ĐÃ QUYẾT ĐỊNH KHÔNG CÓ TỚ, cùng nét chữ và bằng bút chì, tớ viết thêm một hàng: ĐÃ QUYẾT ĐỊNH KHÔNG CÓ HỌ. Và một vạch nhỏ. Nó ra cong hơn những vạch kia.



—Nhãn không sai —tớ nói. Giọng tớ ra to hơn tớ muốn—. Cái sân có một cửa khác. Nó ở phía sau, trong ngõ kênh. Nó cũ và có một cái ổ khóa. Tớ tìm thấy hôm thứ Ba.

Tớ lấy sơ đồ ra từ giữa các trang và mở ra trên sân khấu nhỏ đã gấp, đang nằm dưới đất làm bàn. Các nếp gấp chia nó thành bốn phần, hình chữ thập, như một ô cửa sổ.

—Thứ Ba? —Julita nói.

—Thứ Ba. Tớ giữ lại để sau này có lý.

Ba cái đầu cúi xuống tờ giấy. Bức tường rào: ba mươi bảy mét. Cái cổng, ở một bên, với dòng "tự đóng lại". Và ở bên đối diện, một cái cửa hai cánh với một ổ khóa vẽ chính diện, để nhìn cho rõ: CỬA CŨ.

Một lúc lâu không ai nói gì. Tớ đo: lâu thật. Nghe thấy tiếng cờ vua bên kia bức tường, một quân cờ chạm bàn cờ, thỉnh thoảng, như một cái đồng hồ không vội.

—Được —Noa nói. Và bạn ấy chép cái cửa vào bản đồ của mình.

Bạn ấy chép bằng bút chì màu ngọc lam, cẩn thận, dùng đầu bút đếm các ô nhỏ trong sơ đồ của tớ để đặt nó vào đúng chỗ.

Bạn ấy không hỏi gì thêm. Với Noa, một cái cửa đã có thật thì là một cái cửa phải ghi lại.

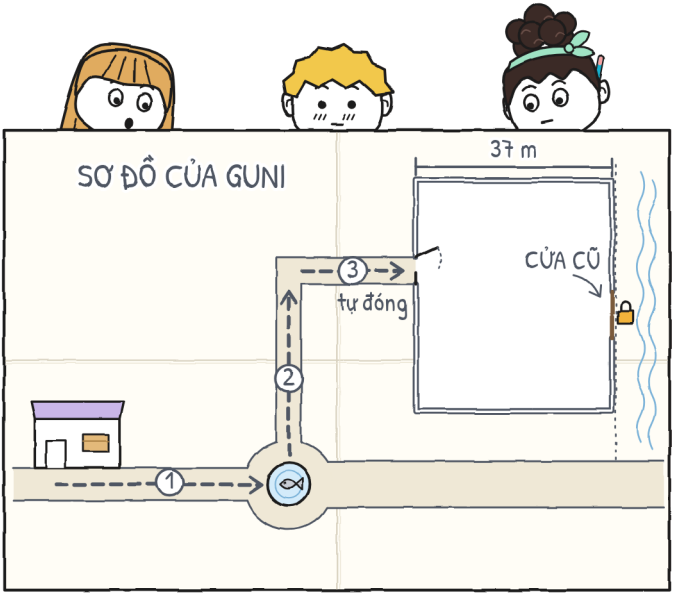

Julita không nói "được". Bạn ấy đung đưa một chân. Chiếc giày đỏ của bạn ấy đi qua đi lại trên nền sân, cộp, cộp, cộp, theo một nhịp tớ biết: nhịp của những điều sắp được nói ra, nhưng chưa phải ngay bây giờ.

—Hôm qua mà có nó thì hay lắm.

—Ừ.

Hôm qua, với sơ đồ trong sổ, tớ đã đo bốn mét từ chân tớ tới đài phun nước trong khi Noa ở bên trong một sân khấu.

Ở sân không có góc nào. Tớ cũng không tìm. Tớ đứng yên chỗ mình, với tờ sơ đồ mở và hai tay đè lên, cho gió khỏi cuốn nó đi.

Tớ không nói "được" vì lúc đó chưa thật. —J.



Cả ba đi xem nó, cùng cô Irene. Bọn tớ ra qua cái cổng, nó đóng lại sau lưng với tiếng tách, và đi vòng bức tường rào. Noa đếm, khe khẽ, bằng môi: sáu mươi tư bước. Tớ đã có sẵn: ba mươi bảy mét. Tớ tính nhẩm, sáu mươi tư nhân năm mươi tám, ra ba mươi bảy và một chút. Ra cùng một con số.

Noa nhìn tớ khi tớ nói. Bạn ấy không nói gì, nhưng ghi "37 m" bên cạnh số bước của mình, và tớ ghi "64 bước" bên cạnh số mét của tớ.

Ngõ kênh hẹp và có mùi nước đọng. Ở cuối thấy lan can, và sau đó là cái kênh, chảy qua mà không nhìn ai. Cái cửa cũ bằng gỗ, hai cánh, rộng như cái giường của một người khổng lồ. Noa đo nó từ bên này sang bên kia: ba bước. Tớ đo: một mét bảy mươi lăm. Gần bằng hai cái cổng. Gỗ xám đi vì bị mưa dầm. Ổ khóa có nhiều gỉ hơn là khóa.

Julita chạm vào nó bằng một ngón tay, chỉ bằng đầu ngón, như người ta chạm vào thứ có thể cắn.

—Nó đóng nhiều năm rồi —cô Irene nói—. Từ trước tới giờ cô luôn thấy nó như vậy.

Cô Irene tìm trong sổ đăng ký của trung tâm mà cô mang trong cặp, từng tờ một, lật bằng ngón cái thấm nước bọt, cho đến một tờ màu vàng.

—Đây rồi. Hồi cái cửa này còn dùng, người ta vào sân bằng hai chỗ: qua cổng hoặc qua đây. Người ta gọi là "sân hai cửa". Và trong tất cả các nhóm, chỉ có xưởng kịch là tập ở sân.

Trên tờ giấy có một sơ đồ cũ, bằng mực, của cái sân với hai cửa, và một dòng chữ: SÂN HAI CỬA. Nó giống của tớ. Cũ hơn và đo kém hơn, nhưng giống. Tớ đếm các cửa: hai. Của tớ cũng hai. Đó là lần đầu tiên sơ đồ của người khác cho tớ là đúng, và nó do người nào đó vẽ từ rất lâu trước khi tớ biết khu phố này ở đâu.

—Vậy nhãn không phải một câu đố —Noa nói.

—Nó là một địa chỉ —tớ nói.

"Xưởng ở sân. Vào bằng hai cái cửa." Viết đúng cả. Chỉ là cũ thôi.

Sau đó cô Mara nói cô đã thấy cái ổ khóa ấy chín lần. Cô tưởng một cái cửa đóng thì không tính. —J.

Chìa khóa nằm trong cặp, trong một phong bì: "Cửa cũ. Đừng làm mất". Cô Irene lấy nó ra bằng hai ngón tay, nhìn nó như nhìn một người lâu rồi chưa gặp, và mở ổ khóa. Khó. Lúc đầu không xoay; rồi xoay một phát. Cái cửa kêu lên như tiếng một con tàu.

Bên trong, trong sân, những người chơi cờ đã đem bàn ra chỗ nắng. Không ai ngẩng đầu. Một cái cửa đóng nhiều năm mở ra

ngay cạnh họ với tiếng kêu như con tàu mà người chơi cờ không ngẩng đầu: đó cũng là một cách chơi.

Cô Irene mở sân khấu nhỏ ở giữa, để xem nó chiếm bao nhiêu chỗ giữa hai cái cửa. Cô mở cùng Noa, hai người cùng tay đặt trên các thanh bên. Cạch, cạch, cạch. Chỗ còn dư nhiều.

Qua ô cửa sổ của sân khấu nhỏ thấy ông Antonio, mũ nồi sụp xuống mắt và cây gậy kẹp giữa hai đầu gối, trước một bàn cờ. Ông đang nghĩ một nước đi. Ông ngáy nhẹ. Tớ để ông trong khung một lúc, ngắm ông, và không muốn nhúc nhích để khỏi làm đổi bức tranh.

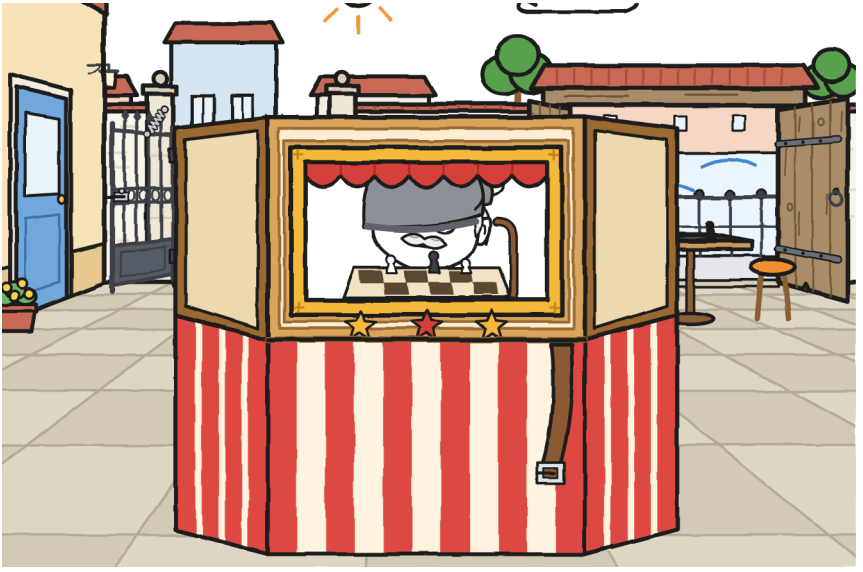

—Thứ Bảy cô sẽ mở cả hai —cô Irene nói—. Xe đạp vào bằng cửa cũ, từ ngõ kênh. Các đội khiêng hàng đi bộ thì vào bằng cổng sắt, từ vỉa hè. Như vậy không cắt ngang nhau.

—Nhưng cửa cũ rộng hơn —Julita nói—. Và nó không tự đóng.

—Còn cái cổng là của các em. Nếu xưởng mang sân khấu nhỏ ra một quảng trường thì sẽ có những cái cửa tệ hơn.

Julita mở miệng. Bạn ấy để nó mở một lúc, với câu nói đã sẵn, và không nói. Bạn ấy nhìn Noa. Nhìn tớ.

—Cậu nghĩ sao?

Đó là lần đầu tiên trong cả tuần. Tớ ghi lại kèm ngày: "Thứ Năm 29. Cậu nghĩ sao?". Tớ ghi trước khi trả lời, để khỏi quên câu hỏi trong lúc nghĩ câu trả lời.

Tớ nói cái cổng, nhưng phải tập trước. Noa nói giống vậy. Julita nói được, và lần này đúng một nửa. Nhiều hơn trước một nửa.



Sau đó bọn tớ sửa bảng đo. Bọn tớ đặt nó lên sân khấu nhỏ đã gấp, vốn đã là cái bàn quen của bọn tớ dù mới là bàn được hai ngày. Nó có ba ô, và không ô nào dùng được cho chuyện hôm qua hay chuyện của tớ.

Ô mới bọn tớ vẽ cùng nhau. Tớ kẻ khung, bằng bút chì. Julita viết tên, bằng màu xanh lá. Noa vẽ hình nhỏ, bằng màu ngọc lam:

một cái miệng có những vạch, như những vạch phát ra từ chiếc radio.

- BÁO: nói điều mình biết.

Ở hàng thứ Tư, trong ô mới, Julita viết: "không ai". Ở hàng thứ Ba, tớ viết: "Guni, không". Tớ viết chậm, bằng nét chữ như mọi khi, không to hơn cũng không nhỏ hơn, và tớ không xóa.

Bảng đo ba người có bốn ô. Tớ không phàn nàn. Ô thứ tư là ô khó nhất với tớ. —J.



Bọn tớ về qua đài phun nước. Chiều xuống, và nước đã có màu của cuốn sổ. Tớ dừng trước con cá, ở bên què của nó. Nó thiếu cái vây như hôm thứ Tư, nhưng giờ tớ đã biết nhìn.

—Hai bạn kể tớ nghe chuyện đó được không?

Julita và Noa nhìn nhau. Không cười. Một thứ gì đó thoáng hiện, một góc tiếng cười hôm thứ Tư, và mỗi bạn giữ lại phần của mình.

—Dài lắm —Julita nói.

—Thứ Bảy —Noa nói—. Nếu tới được.

Đó không phải là một tiếng không. Tớ cất sơ đồ vào sổ, lần này không gấp, với nửa tờ sơ đồ thò ra ngoài.

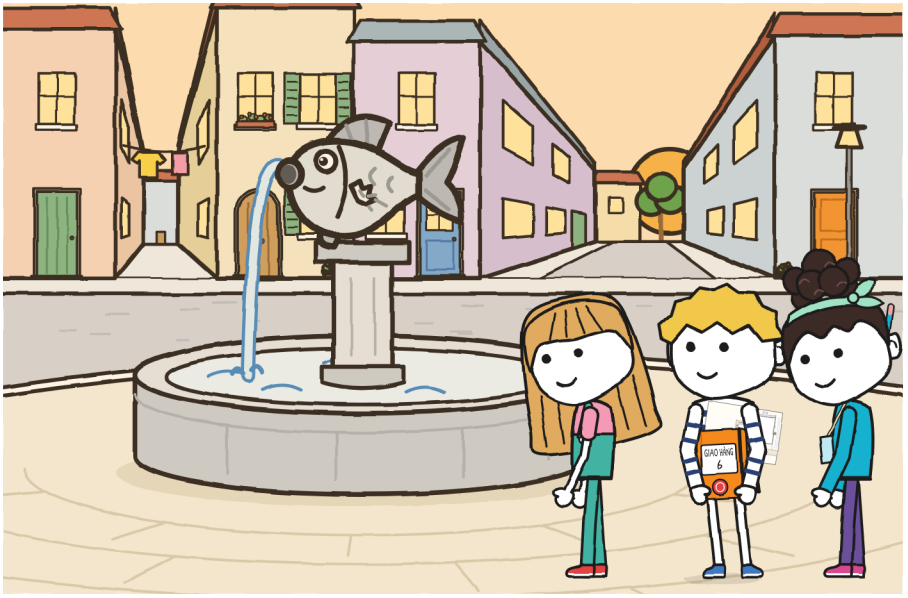
GIAO HÀNG
6

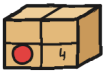

CHƯƠNG 4

Ai cũng chỉ đường được không?

Thứ Sáu, Tonio đến cửa hàng với đồng hồ, một cây bút chì và tờ đăng ký của CHỚP kẹp bằng cái kẹp vào một tấm bảng nhỏ. Cậu ta để nó trên quầy cho bọn tớ xem, như người ta để một chiếc cúp chưa giành được.

HỘI THI KHU PHỐ · THỨ BẢY 31. Đội: CHỚP. Bên dưới, ba cái tên đánh số: Zoe, Tonio, Bruno. Tất cả cùng một nét chữ nhọn, không phải của Tonio. Không tên nào bị gạch.

—Zoe viết đấy —cậu ta nói—. Bruno đọc cho: "Bruno, chữ B".

—Còn Zoe?

—Viết là Bruno. Chữ B.

Tớ kiểm tra. Chữ B có đó, và rất đậm, loại viết ra khi có ai đang nhìn vào bút của mình.

Rồi cậu ta ngồi xuống cái thùng của mình, cái "tạm thời", và đặt đồng hồ về số không với một tiếng tách vang khắp cửa hàng.

—Hôm nay tớ bấm giờ. Tớ không bình luận. Tớ ghi những gì phải làm lại.

Tonio là người của CHỚP và là người của cửa hàng, và chiều đó cậu ta như đã tìm ra cách làm cả hai cùng lúc: trên tấm bảng, tờ giấy của đội mình; trên cổ tay, thời gian của bọn tớ.



Có ba ý, mỗi đầu một ý. Của Noa: chuyền tay. Ba đoạn, và mỗi đoạn một người khác chỉ đường. Của tớ: chỉ đường và mở lối nên là việc của cùng một người, người đi tự do, vì hai người khiêng chỉ thấy sân khấu nhỏ; tớ biết vì hôm thứ Tư tớ là một trong hai người đó và thứ tớ thấy nhiều nhất là vải sơn. Của Julita: bắt đầu ngay.

Tớ nói trước hết phải xem cả con đường, trên sơ đồ.

—Mình xem trong lúc đi —Julita nói.

Bạn ấy thắng. Khi đi bộ thì con đường được xem rất nhanh.

—Ai chỉ đường đoạn đầu? —Noa hỏi.

Cả ba cùng chỉ một lúc. Hôm thứ Ba bọn tớ đã làm vậy, và mỗi người chỉ một chỗ khác nhau: cái cổng, căn phòng, con phố. Lần này không ai chỉ một chỗ. Tớ chỉ Noa, Noa chỉ Julita và Julita chỉ tớ. Ba cánh tay thành vòng tròn, như các nan hoa của một bánh xe không định quay, và ở giữa, trên sàn, sân khấu nhỏ đã gấp. Không ai chỉ chính mình.

Tonio ghi lại mà không ngẩng lên. Cô Irene đợi ở cửa, ôm cặp vào ngực, cũng không bình luận. Chiều đó trong cửa hàng có hai

người không bình luận, và người thứ ba, cô Mara, vốn không bao giờ bình luận thành tiếng, nên kế hoạch bọn tớ rút ra bằng cách đi quanh vòng tròn:

1. Cửa hàng → đài phun nước: Julita chỉ đường.
2. Đài phun nước → góc phố: Guni chỉ đường.
3. Góc phố → sân: Noa chỉ đường.



Trước khi nhấc sân khấu nhỏ lên, Julita nói:

—Một chuyện.

Bạn ấy không báo trước. Bạn ấy đứng trước mặt tớ; không phải trước sân khấu nhỏ, không phải trước Noa, không phải trước cái cửa: trước mặt tớ, hai tay áp sát người như tự trói lại để chúng khỏi thoát ra.

—Hôm thứ Tư tớ chỉ một đường mà chỉ Noa hiểu, rồi tớ nói là cậu bị lạc.

Bạn ấy không nói thêm gì. Không cần: đủ cả rồi. Chuyện gì đã xảy ra, ai làm và với ai. Còn tớ, để nói cùng điều ấy, sẽ cần một trang và, ở cuối, một chú thích có dấu sao.

Tớ nhìn chân bạn ấy. Chân Julita sinh ra để đi; khi bạn ấy nói, một trong hai chân đã đang trên đường tới nơi khác. Lần này cả hai đứng yên, sát nhau, cắm trên gạch như đã đỗ lại và kéo phanh tay. Sau lưng tớ, Noa, tay đã đặt ở tay cầm của mình, nhìn xuống đất rất chăm chú, để khỏi làm phiền. Tonio để cây bút chì dừng cách tờ giấy một xăng-ti-mét.

—Được —tớ nói.

Tớ học điều đó từ Noa, hôm thứ Năm. Nó ra trọn vẹn.

Và vì tớ không biết nhận gì mà không hỏi một câu, tớ hỏi:

—Con cá thiếu vây bên nào?

—Bên trái, khi cậu đi tới —Julita đáp, không nghĩ, như người đã học thuộc câu trả lời—. Ở đài phun nước, rẽ trái. Tớ báo trước năm bước.

—Đó mới là một chỉ dẫn.

Có bên, có chỗ và có báo trước. Tớ chép nguyên văn vào sổ, cùng chữ "khi cậu đi tới", đúng thứ hôm thứ Tư còn thiếu.



Hai chân đứng yên. Hãy kiểm tra trong hình. —J.

Đoạn một. Noa cài dây đai vào lỗ thứ hai. Tớ nói lỗ thứ ba chịu tốt hơn.

—Ở lỗ thứ ba thì lâu mới tháo ra được —Noa nói—. Mà tới nơi thì vội.

Tớ nói một lần, thật to, và tớ thua. Các tay cầm nặng như nhau.

Bọn tớ đi. Cô Irene, ở cuối, cách mười bước, với cái cặp; Tonio, đi dưới lòng đường, dắt xe đạp bằng tay và mắt nhìn cổ tay. Julita đi trước ba bước, và ở lối vào quảng trường nhỏ bạn ấy giơ một cánh tay sang trái.

—Năm bước... Rẽ trái!

—Dây đai! —Noa nói. Và giữ nó.

Bọn tớ rẽ quanh con cá què như thể lúc nào cũng làm vậy. Từ phía tớ, con cá vẫn đủ các vây; tớ đã học cách không tin nó. Không một tiếng cạch.

—Đoạn một: sáu phút —Tonio nói—. Làm lại: không.



Ở đài phun nước bọn tớ đổi. Julita và Noa vào tay cầm; tớ đi tự do. Đó là lần đầu tiên trong đời tớ chỉ đường cho một việc không phải là một cây bút chì.

Tớ đã chuẩn bị. Tối trước, dưới cái đèn bàn, tớ đã đo trên sơ đồ con phố hẹp: hai bậc vỉa hè, một cái cổng nhà nhô ra, một nắp cống lắc lư và một vạch qua đường. Đường ngắn, đường của hai

bạn, cắt chéo qua chỗ không có vạch. Đường của tớ đi xuống bậc vỉa hè, qua theo vạch và lên lại: dư chín bước và hai tiếng "dừng" mà đường kia không có. Tớ đã đánh số tất cả. Nhưng sơ đồ thì không có các bà.

Tớ chỉ đường thế này:

—Ba bước. Dừng. Bậc vỉa hè. Lên. Hai bước. Dừng. Một bà.

Bà ấy đi ngược lại với một cái xe đẩy đi chợ.

—Chào bà.

Bà chào lại. Tay tớ không hạ xuống.

—Bà đi qua. Bốn bước.

Tớ đi ngang, như cua và các chú cảnh sát, một tay giơ cao. Một tay giơ cao là thứ duy nhất của một chú cảnh sát giao thông, và xe buýt nghe theo. "Dừng" tớ đã nghe cô Irene nói hôm thứ Tư: cô không nói đi đường nào; cô nói "dừng" khi có bậc vỉa hè. Lúc đó tớ thấy ít quá. Từ chỗ của người chỉ đường thì thấy nhiều vô cùng: đó là chữ duy nhất làm hai người dừng cùng lúc, một sân khấu và, nếu cần, một bà.

—Dừng. Nắp cống. Bước lên mép, không bước giữa. Hai bước.

Julita đi trước, với tay cầm của mình, không nói một tiếng. Với Julita, đó là một tin. Chân bạn ấy cứ tự đi về phía đường ngắn: thò ra chéo, như bàn tay thò ra bấm chuông một ngôi nhà quen, dừng một lúc trên không và quay lại đường của tớ. Bạn ấy đưa nó về của tớ. Tớ thấy bạn ấy làm vậy bốn lần. Đến lần thứ tư bạn ấy mím môi, và không buông ra cho tới góc phố.



Noa, đằng sau, môi mấp máy. Tớ nghĩ bạn ấy đang đếm bước, điều bạn ấy luôn làm. Dưới lòng đường, Tonio nhìn đồng hồ rồi nhìn tớ, rồi lại đồng hồ, như người so sánh hai thứ không đồng ý với nhau.

—Dừng. Góc phố.

Bọn tớ đến nơi. Không ai phải đi lùi.

—Đoạn hai: mười một phút —Tonio nói—. Chậm nhất tớ từng bấm giờ trong đời. Làm lại: không.

Mười một phút là nhiều phút. Tớ không để ý. Phần phút do Tonio ghi; phần kia tớ ghi, bằng chữ nhỏ, để khỏi mòn: đó là lần đầu tiên tớ chỉ đường cho một việc và không phải làm lại gì cả.

—Cậu nói "dừng" mười bốn lần —Julita nói.

—Tớ đếm rồi —Noa nói—. Mười lăm.

Vậy là bạn ấy không đếm bước.

—Dư sáu lần —Julita nói—. Nhưng tớ làm hết cả.

—Không lần nào dư —tớ nói.

—Sáu.

Tonio không ghi ai đúng. Cậu ta ghi con số: "'dừng': 15 (Noa đếm)". Julita mở nắp bút dạ và vẽ bên cạnh, bằng màu xanh lá, một con ốc sên đội mũ bảo hiểm của CHỚP. Tonio nhìn nó một lúc. Không xóa. Trên tờ giấy của Tonio không có gì bị xóa.

Tớ không cãi lần nào. Răng tớ đau vì nghiến. —J.



Đoạn ba, từ góc phố đến sân. Julita và tớ khiêng; Noa chỉ đường, với bản đồ hội thi mà cô Irene đã phát cho mọi đội.

Sau hai mươi bước bạn ấy dừng lại, nơi bắt đầu ngõ kênh.

—Không ra.

—Cái gì không ra?

—Bản đồ đưa mình vào đây. Tới tận cửa cũ. Còn bọn mình vào bằng cái cổng, ở phía bên kia.

Julita bắt đầu quay về phía đó để nhìn, với cả sân khấu nhỏ sau cú xoay và không ai ở dây đai.

—Xuống đất —tớ nói.

—Bọn mình nhìn một giây rồi đi tiếp.

—Trước hết đặt xuống. Rồi mới bàn.

Julita nhìn dây đai, nhìn tớ và hạ bên của mình. Tớ hạ bên của tớ. Sân khấu nhỏ nằm lại trên vỉa hè, phẳng và ngoan, đúng như lúc nó ở tốt nhất.

Tớ đặt sơ đồ của tớ cạnh bản đồ của bạn ấy, trên sân khấu nhỏ, lần nữa làm bàn cho bọn tớ. Từ thứ Năm tớ mang nó không gấp, và thấy rõ: nó chiếm nửa cuốn sổ và thò ra phía trên như cái lưỡi. Trên bản đồ hội thi chỉ có một lối vào được vẽ, với mũi tên đỏ, và không phải cái cổng: đó là cửa cũ. Cái cửa có ổ khóa. Cái cửa hôm thứ Ba tớ tìm thấy một mình và im lặng hai ngày.

—Đó là bản đồ cũ —tớ nói—. Từ hồi người ta còn vào bằng lối đó.

Noa đặt một ngón tay lên bản đồ của bạn ấy và tớ lên bản đồ của tớ. Cùng một chỗ, trên hai tờ giấy.

Từ đó đến cái cổng có bốn mươi hai bước của Noa. Hoặc hai mươi bốn mét của tớ. Với bước của bạn ấy và thước dây của tớ thì đo được cả khu phố.

—Mình nói với cô Irene nhé? —Julita hỏi.

Cô Irene đứng cách mười bước, với cái cặp. Cô đã nghe hết, tớ chắc chắn, và đợi bọn tớ nói, như người ta đợi ai đó nói hết một câu.

—Và với các đội khác —Noa nói—. Nếu không, mấy đội đi bộ sẽ chui hết vào ngõ. Với cả xe đạp.

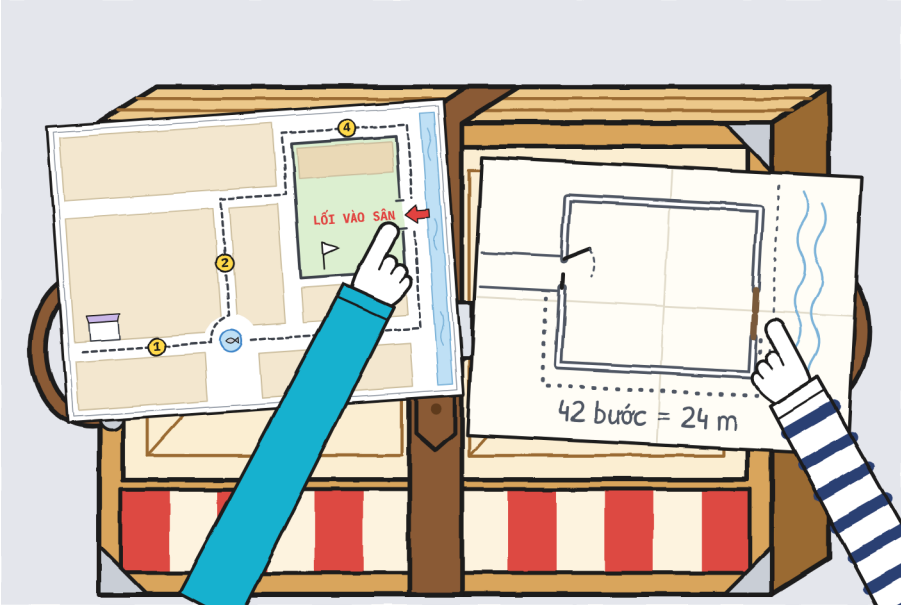

Tớ hình dung cái ngõ vào thứ Bảy: năm đội, mỗi đội với hàng của mình, và ba chiếc xe đạp của CHỚP bấm chuông trước một cái cửa.

Tớ không nói gì. Tớ đồng ý. Một sự đồng ý không để lại vạch nào.

Cô Irene ngồi trên một cái ghế dài trong sân, với tất cả các bản đồ trên đầu gối, và sửa từng tờ bằng bút dạ đỏ: gạch mũi tên cũ và vẽ hai cái, một với chiếc xe đạp ở cửa cũ và một với một bó hàng ở cái cổng. Tonio so bản đồ của mình với sơ đồ của tớ, từng đường một.

—CHỚP định vào theo chỗ bản đồ ghi.

—Các em vào lối đó —cô Irene nói—. Với xe đạp thì bản đồ đúng. Do tình cờ.

Tonio nhìn bản đồ của mình với vẻ mặt của người biết mình đúng mà chẳng làm gì để đúng, thứ không được tính điểm ở CHỚP.



Bọn tớ quay về góc phố và làm lại đoạn ba, lần này tới tận cái cổng. Julita và tớ khiêng, còn Noa chỉ đường, mở lối và báo, tất cả cùng lúc:

—Dừng! Tớ giữ cánh cổng! Đi qua!

Bọn tớ đi qua. Tớ điền bảng đo. Ở hàng "góc phố → sân" tớ ghi: Guni và Julita, Noa, Noa, và ở ô thứ tư, "Noa: 'bản đồ sai'". Mỗi cái tên một màu của nó: bút chì, xanh lá và ngọc lam.

Đó là hàng đầu tiên có đủ mọi ô được điền. Ô báo bọn tớ đã chế ra hôm thứ Năm vì tớ, và Noa là người dùng nó lần đầu. Tớ viết tên bạn ấy bằng nét chữ rõ nhất tớ có.

Bạn ấy chống nó bằng lưng, như cậu hôm thứ Ba. Tớ ghi lại. —J.

Tonio cho bọn tớ xem tờ giấy của cậu ta. Ở trên, bằng chữ in hoa, ghi PHẢI LÀM LẠI NHỮNG GÌ:

- Thứ Tư: cú rẽ ở đài phun nước, 3 lần.
- Thứ Sáu, đoạn 1: không.
- Đoạn 2: không (chậm).
- Đoạn 3: lối vào. Không phải lỗi của đội: lỗi của bản đồ.

Và ở cuối, gạch chân hai lần: “Thứ phải làm lại nhiều nhất không phải các bước chân. Là các chỉ dẫn.”

—Câu cuối đó là một ý kiến —Julita nói.

—Là một số liệu —Tonio nói—. Ở CHỚP, một địa chỉ nói sai thì trả giá hai lần: lúc đi và lúc về.

Cậu ta đội mũ bảo hiểm và đi tập phần của mình. Ở góc phố đầu tiên, kính coong.



Buổi tối, ở cửa hàng, cô Mara cất sân khấu nhỏ vào hộp, và cái hộp lại là một cái hộp giống như mọi cái. Trước khi nắp hạ xuống, Noa nhìn cái khóa dây.

—Mai, ở lỗ thứ ba. Dù tháo ra lâu hơn.

Bạn ấy nói mà nhìn vào cái khóa, không phải tớ. Đó là điều tớ đã nói trước khi đi. Tớ không ghi nó vào cột thắng: bạn ấy đã quyết định, đúng lúc của bạn ấy, và chuyện đó nằm ở một cột khác.

Tớ mở sổ ở góc các vạch: bốn vạch của ĐÃ QUYẾT ĐỊNH KHÔNG CÓ TỚ và, bên dưới, vạch của tớ. Hôm nay tớ chưa kẻ vạch nào. Tớ xem lại ngày hôm nay với bút chì lơ lửng, như người ta xem lại một phép tính trước khi coi là đúng. Tớ đếm bốn lần bất đồng. Cả bốn tớ đều nói thành tiếng. Thắng một.

Thứ Sáu. Bất đồng: 4. Đã nói: 4. Thắng: 1.

Trên ngăn kệ của nó, cái hộp số 6 vẫn mang chín con dấu. Chín. Không hơn một.

Lần cậu thắng là lần đặt sân khấu nhỏ xuống đất trước khi bàn. Lần đó tớ tặng cậu. —J.

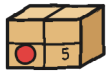

CHƯƠNG 5

Về nhất có quan trọng không?

Thứ Bảy tớ mặc cái áo phông màu cam của các ngày thứ Bảy. Không phải mê tín: các ngày thứ Bảy có chuyện xảy ra, và tớ thích mặc giống nhau mỗi lần để so sánh được.

—Cậu hợp với cuốn sổ ghê —Julita nói.

Tớ đặt cuốn sổ lên áo để kiểm tra. Bạn ấy đúng, sai lệch chừng một sắc độ.

Lúc mười một giờ, lần đầu tiên sau nhiều năm cái sân mở cả hai cửa, và người ta vào bằng cả hai: xe đạp vào bằng cửa cũ, từ ngõ kênh; người đi bộ vào bằng cổng sắt, từ vỉa hè. Cái cửa cũ, mở toang, trông ngạc nhiên hơn bất kỳ ai. Có cờ giăng từ bức tường này sang bức tường kia và một cái bàn với biển ghi ĐÍCH. Bà Flora ngồi hàng đầu với bình giữ nhiệt, như người đến xem một cuộc diễu hành và định ở lại xem cả pháo hoa. Cô chủ tiệm giày đứng, hai tay khoanh. Cô Vera, bế Mẩu; Mẩu, đầu quay theo mọi thứ nhúc nhích, mà sáng đó là tất cả. Trên đỉnh bức tường, một con chim ác là. Không ai mời nó.

Cô Irene trèo lên một cái ghế dài và thổi còi. Cả sân lặng đi, một sự im lặng của sân trường, tức là sự im lặng với rất nhiều tiếng ồn bên dưới.

—Mỗi đội mang hàng của mình đến đây, đi qua tất cả các trạm. Mang hàng thì không chạy. Ai chạy thì phải làm lại đoạn đó. Và đội nào không phải làm lại thì có lợi về thời gian.

Tớ ghi từng chữ. Đó là lần đầu tiên một luật chơi có vẻ như được viết cho tớ.



Danh sách có năm đội, ghim bằng đinh ghim trên một tấm bảng gỗ:

1. CHỚP (Zoe, Tonio, Bruno)
2. HỢP XƯỚNG
3. CHIẾU TƯỚNG
4. KIM
5. NOA + 2

CHỚP mang một phong bì, đi xe đạp. Hợp xướng, một cái giá nhạc. Cờ vua, một bàn cờ khổng lồ. May vá, một ma-nơ-canh không đầu. Đội của bọn tớ do Noa ghi hôm thứ Hai, trước khi biết tớ.

—Bọn mình là "Noa + 2" —tớ nói với Julita.

—Tớ là số 2 —bạn ấy nói—. Còn cậu sẽ là dấu cộng.

Tớ nhìn cái dấu thập nhỏ giữa cái tên và con số. Nó chưa bao giờ là một dấu. Tớ ghi nó như một chức vụ.

Mỗi đội xuất phát từ cái cửa nơi hàng của mình ngủ. Với bọn tớ, người ra hiệu xuất phát là ông Antonio, sống gần đó và không chạy.



Ở cửa cửa hàng, cô Mara lấy sân khấu nhỏ ra khỏi hộp, và sân khấu nhỏ lớn lên đến cỡ ngoài phố của nó. Noa cài dây đai nhanh và bọn tớ nhấc lên.

Cạch. Một tấm hé ra một gang tay, như một cái miệng nhớ ra điều gì.

—Xuống đất —tớ nói.

Không ai cãi. Cả ba cùng hạ xuống, chậm rãi, như thể bên trong có một quả trứng. Lần hai, Noa cài dây đai không vội, ở lỗ thứ ba, và kéo hai lần để thử. Tớ nhìn cái khóa rồi nhìn con phố. Cả hai đều ổn.

Ông Antonio bỏ mũ nồi ra và hạ nó xuống đột ngột, coi như lá cờ.

—Bình tĩnh —ông nói—, vì đó là cách để tới nơi.

Cô Mara đi cuối đoàn, cái hộp rỗng dưới nách. Không có gì bên trong, trông nó lớn hơn.



Đoạn một. Julita chỉ đường.

—Năm bước... Rẽ trái!

—Dây đai!

Bọn tớ rẽ chậm quanh con cá què, chiếm hết cả góc phố, thì Zoe đến bằng xe đạp. Bạn ấy đi đầu tất cả. Bạn ấy phanh lại và chống một chân xuống đất.

—Hai người đi trước đi. Với cái đó thì không chạy.

Bạn ấy đợi đến khi bọn tớ ra khỏi khúc cua. Rồi đi. Bọn tớ dẫn trước trong hai mươi giây. Chính bạn ấy bấm giờ.

Bạn ấy phanh gấp. Bím tóc thì chậm hơn một chút. —J.

Ở mỗi trạm người ta đóng dấu vào một tấm thẻ. Thẻ ở tiệm bánh do cô Elia giữ, cô đóng bằng ngón cái dính đầy bột và ấn như thể tấm thẻ là bột nhào và phải để nó nghỉ. Thẻ của bọn tớ được cô để lại ba dấu trắng, mỗi người một dấu, dù bọn tớ đến khi bột trên thẻ của CHỚP đã khô.

CHỚP vượt qua bọn tớ ba lần, mỗi lần bằng một con phố khác nhau. Nhìn từ sau một sân khấu nhỏ, CHỚP trông như một cái đồng hồ cúc cu: ra, kêu và lại chui vào. Tonio hai tay nắm ghi đông và bấm chuông ở các góc phố. Bruno cầm phong bì. Zoe đi trước và đợi họ ở mỗi trạm, không chạm vào tấm thẻ cho tới khi đủ cả ba. Lần thứ hai họ đi qua, Tonio không nhìn đồng hồ: cậu ta nhìn bọn tớ. Đó là thứ giống một ý kiến nhất tớ thấy ở cậu ta cả ngày.

Ở đoạn hai, Julita và Noa khiêng, còn tớ chỉ đường. Hợp xướng vượt qua bọn tớ, với cái giá nhạc. Chạy. Còi của cô Irene

vang lên, cô có mặt ở khắp nơi cùng lúc, và hợp xướng quay về đài phun nước vừa đi vừa hát khẽ, như người ta hát khi phải làm lại một đoạn.

Cờ vua vượt qua bọn tớ, với bàn cờ dựng nghiêng và các quân trong một cái túi kêu như mưa đá. May vá cũng vượt qua, kể cả ma-nơ-canh, nằm ngang, do ba người của lớp may vá khiêng, đi nhón chân, như thể ma-nơ-canh đang ngủ. Bị một ma-nơ-canh không đầu vượt qua là một trải nghiệm tớ không biết cách đo, và tớ đã thử.

Julita không chạy. À, bàn chân bạn ấy lỡ đi trước. Bạn ấy kéo nó lại.

—Về nhất có quan trọng không? —bạn ấy hỏi.

—Trên nhãn không ghi "về nhất" —Noa nói—. Ghi "đã gấp".

—Bậc vỉa hè —tớ nói.

Bọn tớ nhấc nó lên.

Hợp xướng làm lại đoạn đó vừa đi vừa hát. Lúc quay lại họ hát đúng hơn. —J.



Đoạn ba. Noa chỉ đường tới tận cái cổng. Ở đó bọn tớ đặt sân khấu nhỏ xuống đất.

—Ai mở? —Julita hỏi. Và đợi câu trả lời.

Cả ba cùng chỉ một lúc. Đó là lần thứ ba trong tuần. Hôm thứ Ba, mỗi người chỉ một chỗ. Hôm thứ Sáu, mỗi người chỉ một

người khác. Lần này cả ba chỉ cùng một chỗ: Noa chỉ cái cổng, Julita chỉ cái cổng và tớ chỉ cái cổng. Rồi bọn tớ cười, vì như vậy thì không quyết định được là ai. Ba cánh tay chỉ vào một cái cửa là một ý kiến rất chắc về cái cửa và không có ý kiến nào về bọn tớ.

—Cậu —tớ và Noa cùng nói.

Noa vào tay cầm của mình. Julita giữ cánh cổng bằng lưng và cả hai tay, chân chống chắc, và lần này không có chân nào tự đi.

—Dừng! Tớ giữ cánh cổng! Đi qua!

Bọn tớ đi qua. Đã gấp. Còn nguyên.

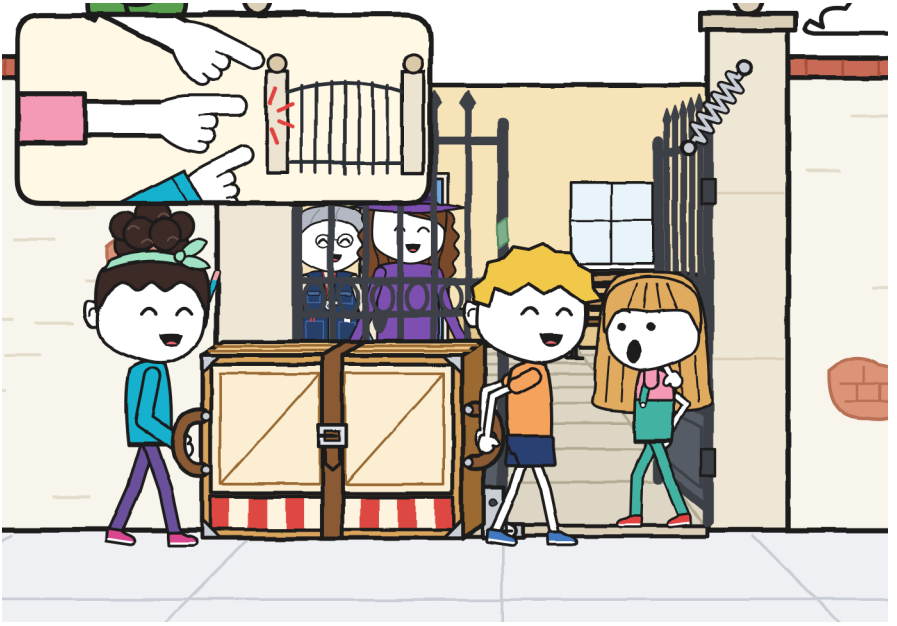

—Bốn mươi mốt phút —cô Irene nói.

CHỚP đã mất mười bốn. Cả ba ngồi dưới đất, cạnh những chiếc xe đạp, không đổ mồ hôi. Zoe chào tớ bằng hai ngón; Bruno bằng cả bàn tay.

Cô Mara đến với cái hộp dưới nách. Cô Irene nhìn sân khấu nhỏ trên nền sân của cô, đã gấp, dây đai đúng chỗ, và nhìn khá lâu, từ trên xuống dưới, như người ta nhìn ai vừa đi một chuyến dài về để chắc là còn nguyên. Cô mở cặp và cho cô Mara xem tờ sổ đăng ký: "Xưởng kịch. Phụ trách: Irene". Cô Mara đọc theo cách của cô, bằng ngón tay, trước hết dòng chữ rồi tới con dấu. Julita đưa cô cây bút dạ xanh lá, loại không xóa được.

—Dùng được cho tôi —cô Irene nói. Và ký lên nhãn.

Trên nhãn hiện ra chữ ĐÃ GIAO. Không ai viết nó. Xung quanh vẫn còn chín con dấu TRẢ LẠI, mỗi chuyến của cô Mara một con, và ở giữa, giờ đây, một chữ ký xanh lá không định đi đâu cả.



Cô Irene mở sổ kiểm kê của trung tâm để ghi sân khấu nhỏ. Không cần: nó đã có trang của mình. Ở trên ghi SÂN KHẤU NHỎ GẤP ĐƯỢC · chưa nhận, và bên dưới, trong một ô ghi THỬ NGHIỆM, có một dòng cũ, nghiêng, nét chữ rất xấu:

"Đã thử ở sân. Khi gấp thì qua được cả hai cửa. Khi mở thì không. —R."

Cả ba cúi xuống đọc, cúi đến mức đầu đổ bóng lên nó.

—Từ trước khi tôi phụ trách xưởng —cô Irene nói—. Tôi không biết là ai.

—Bọn em cũng không —Julita nói—. Nhưng bọn em đang biết dần.

R. đã ở trong cái sân đó và đã thử sân khấu nhỏ trước khi gửi nó. Lần này R. đã đo hai cái cửa: cái cổng và cửa cũ. Điều R. biết vừa trong một dòng. Với bọn tớ, nó tốn một tuần.

Cái cửa của cô Elia. Hai cái cửa của sân. R. đo cửa. Tớ giữ lại cho phiếu. —J.



CHỚP thắng, không làm lại một đoạn nào. Giải thưởng là một ổ bánh mì tròn lớn của cô Elia có số 1 làm bằng bột. Zoe chia nó làm ba phần. Phần của Bruno to bằng phần của bạn ấy; tớ đo bằng mắt, và mắt tớ, với các miếng bánh, không sai.

Các đội mang hàng đến nơi còn nguyên được cô Irene tặng một dải ruy băng. Của bọn tớ tớ thấy gần vì cả ba cùng giữ nó: một bàn tay với bút chì, một với bút dạ xanh lá và một với ống tay áo ngọc lam. Nó bằng sa-tanh vàng, có ánh lấp lánh đổi chỗ khi bạn thở gần, một cái nút ngắn ở trên và một mép đã tuột chỉ. Trên đó ghi, bằng chữ đọc được từ xa: VỀ ĐÍCH · HỘI THI KHU PHỐ.

Trên bức tường, con chim ác nghiêng đầu. Đó là điều tớ làm trước một sơ đồ tớ không hiểu.

—Người về đích là người về chót —Julita nói.

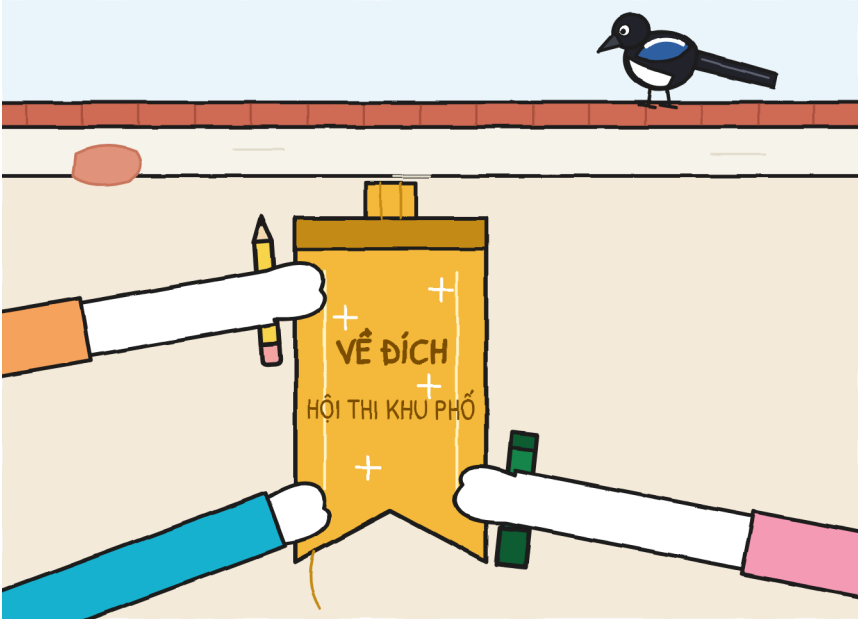

—Là người tới được đích —Noa nói.

—Bọn mình về chót mà vẫn tới đích —tớ nói—. Đúng cho cả hai.



—Đã ở đây rồi —cô Irene nói—, thì phải khai trương nó.

Cô Mara và cô mở nó ra, tay đặt trên các thanh bên. Cạch, cạch, cạch. Đó là lần đầu tiên trong cả tuần tớ nghe nó mở có chủ ý, và nó kêu y như cũ: có vẻ sân khấu nhỏ chẳng quan tâm.

Bọn tớ ở phía sau. Bọn tớ có hai phút để bịa ra một vở diễn. Noa chia vai. Trước đó bạn ấy hỏi:

—Ai muốn nói ít?

Tớ giơ tay. Đó là bàn tay nhanh nhất cả hội thi.

Mẩu thoát khỏi cô Vera, bay một mét và đậu trên một tấm, rất thẳng, đuôi buông xuống ngay trước ô cửa sổ. Tuần đó, qua cái khung ấy người ta đã thấy Tonio miệng đầy ắp, Noa giữa phố và ông Antonio ngủ trước một bàn cờ. Giờ là cái đuôi của Mẩu. Cái khung có con mắt không bao giờ nhầm với những gì không nên thấy. Đó là vở diễn và nó còn chưa bắt đầu.

Cô Vera bắt nó lại với hai cánh tay duỗi ra, và Mẩu để yên, với vẻ mặt "không phải tớ" mà nó học theo tớ từ ngày đầu.



Vở diễn tên là "Gói hàng không muốn vào". Julita đóng cô Mara, với một cái nón giấy làm mũ. Noa đóng tất cả các cái cửa, và mỗi cái ra một khác chỉ bằng cách đổi chân. Tớ đóng gói hàng, ló ra ở cửa sổ.

—Xưởng ư? —Noa nói—. Ở đây, may vá.

—TRẢ LẠI —tớ nói.

—Xưởng ư? Ở đây, hợp xướng.

—TRẢ LẠI.

Tớ nói chín lần. Khán giả đếm, và hợp xướng, vì chính vì thế mà họ đến, đếm trong khi lên giọng. Đến lần thứ mười, Noa dang rộng hai tay, và tớ nói chữ kia.

Để chào, cả ba ló ra cửa sổ. Bọn tớ vừa. Chật cứng. Tai trái của tớ là của Julita, tai phải là của búi tóc Noa. Ở dưới, cô Mara, người đội mũ thật, vỗ tay bằng hai ngón.



Không chia thành từng miếng. Chỉ cần xích sát lại. —J.

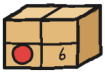

CHƯƠNG 6

Còn lại gì khi phần thi kết thúc?

Buổi chiều bọn tớ quay lại cửa hàng với cái nhãn. Noa cũng đến. Bạn ấy đứng ở cửa, cuốn sổ nhỏ đeo trên người, đếm các gói hàng trên kệ bằng ngón tay và đôi môi, không thành tiếng.

Julita nhìn tấm bảng. Rồi nhìn cô Mara.

—Em được không ạ?

—Là tấm bảng của em mà.

Bạn ấy trèo lên cái ghế đẩu xanh, gạch số 15 và viết, thật to, 14. Cô Mara dán cái nhãn vào sổ của cô, cùng năm cái kia, và vuốt tay lên trên hai lần, như người ta vuốt phẳng một tấm ga.

Ở cửa, Noa đếm xong.

—Mười bốn —bạn ấy nói, với không ai cả.

—Mười bốn —Julita nói từ trên ghế đẩu, cây bút dạ vẫn mở nắp.

Tonio mang bảng xếp hạng đến, có con dấu của trung tâm khu phố, để tớ chép vào sổ: CHỚP, mười bốn phút; CHIẾU TƯỚNG,

hai mươi chín; KIM, ba mươi ba; HỢP XƯỞNG, ba mươi tám, với một đoạn làm lại; NOA + 2, bốn mươi mốt. Tớ nhìn hai lần. "Bruno" còn nguyên, không bị gạch và không có gì đè lên. Phần đội của bọn tớ do Noa sửa bằng bút chì ngọc lam, không ai nhờ: bạn ấy gạch "+ 2" và viết lên trên NOA, JULITA VÀ GUNI.

—Thứ Hai tớ chưa biết các cậu tên gì —bạn ấy nói—. À. Chưa biết Guni tên gì.

Tớ lấy phiếu của R. ra. Đã có mười một manh mối. Tớ thêm một: "12. Đã thử sân khấu nhỏ ở sân của trung tâm trước khi gửi. Có trong sổ kiểm kê." Tonio đọc nó. Cậu ta cũng đọc phần của mình, ở dưới, CHƯA XONG: nợ tớ một lời giải thích, và lướt ngón tay bên dưới, không chạm vào mực. Không gạch gì.

—Nó đã thử sân khấu nhỏ —cậu ta nói—. Cái chuông của tớ thì nó không thử.

—Cái đó mình không biết —Julita nói.

—Về cái chuông của tớ thì không có dòng nào trong bất kỳ sổ kiểm kê nào —Tonio nói. Và điều đó cũng là thật.



Rồi tớ mở sơ đồ ra trên quầy. À: nó không còn gấp nữa. Từ thứ Năm nó đi mở trong cuốn sổ, thò ra phía trên, nhưng nó vẫn còn các nếp gấp, hình chữ thập, như một ô cửa sổ, và những nếp ấy không mất. Một tờ sơ đồ nhớ người ta đã giữ nó thế nào.

Tớ giữ nó bằng thước dây ở một góc và hộp bút chì ở góc kia.

—Còn thiếu phần của cậu —tớ nói với Noa—. Những gì từ đài phun nước trở đi. Những con phố đó tớ chỉ biết số mét.

Câu đó tớ không tập trước. Tớ đã nghĩ ra nó, mà thế là khác: trong lúc diễn, ló ra ở cửa sổ, giữa lần TRẢ LẠI thứ sáu và thứ bảy.

Noa nhìn Julita. Julita nhìn lên trần, đó là cách bạn ấy không xen vào, và nhìn với sự chú ý mà trần cửa hàng chưa bao giờ xứng đáng.

—Tớ vẽ lên đó được không?

—Vì thế tớ mới cho cậu xem.

Tớ đẩy tờ sơ đồ về phía bạn ấy bằng hai tay. Noa lấy bút chì từ sau tai ra và để nó lơ lửng một lúc, không chạm giấy, như bàn tay dừng lại trước khi gõ một cái cửa không phải của mình. Rồi hạ xuống.

Đó là lần đầu tiên một cây bút chì khác chạm vào tờ giấy đó. Mỗi lần đầu bút ngọc lam hạ xuống, tớ lại ấn thước dây vào góc của nó chặt hơn một chút, dù tờ sơ đồ chẳng có ý định đi đâu. Julita nhận ra và không nói gì, mà với Julita, đó là một cách nhận ra rất ồn ào.

Bạn ấy thêm con phố của mình, bên trong trung tâm, với căn phòng, cái sân và hành lang nối chúng, và các khoảng cách, bằng bước. Bạn ấy viết nhỏ và thẳng, như thể mỗi chữ phải vừa một viên gạch. Tớ ghi số mét bên cạnh. “Từ đài phun nước đến cổng nhà tớ: 80 bước”, bạn ấy viết, và tớ, bên cạnh: “46 m”. Tám mươi nhân năm mươi tám ra bốn mươi sáu phẩy bốn. Tớ làm

tròn xuống, cho lịch sự. Trong sơ đồ của tớ, lần đầu tiên, có hai đơn vị, và không đơn vị nào sai. Ở sân, Noa đánh một dấu thập nhỏ màu ngọc lam: "CHỖ CỦA NOA: ở đây đếm bước".

Julita không nhịn được nữa. Bạn ấy mở nắp bút dạ và viết cạnh đài phun nước, bằng màu xanh lá và không xin phép: "CON CÁ QUÈ: thiếu vây trái. Ở đây rẽ trái". Ở cửa hàng bọn tớ đặt hai dấu thập, một bằng bút chì và một xanh lá, gần nhau đến mức chạm nhau.

Ở trên, tờ sơ đồ tên là SƠ ĐỒ CỦA GUNI. Bên dưới tớ viết cái tên mới: SƠ ĐỒ KHU PHỐ (CỦA BA NGƯỜI). Cái ngoặc đơn là ý của tớ. Ngoặc đơn là thứ tớ làm giỏi nhất.

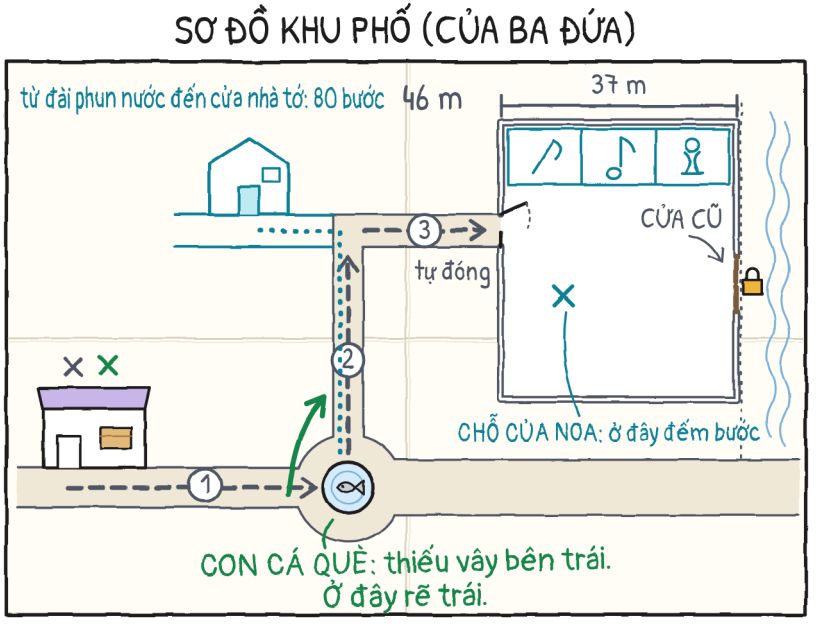

Và trong lúc hai bạn vẽ, hai bạn kể cho tớ chuyện con cá què. Hai bạn kể cùng lúc, mỗi bạn một bên quầy, và tớ quay đầu từ bạn này sang bạn kia như xem một trận đấu từ sau lưới. Dài lắm. Không hay như người ta nói. Nhưng giờ tớ thuộc rồi.

Hay tuyệt. Chỉ là bọn tớ kể dở: nói chồng lên nhau. —J.



Julita buộc dải ruy băng vào cổ tay từ trưa. Nó đã tuột ba sợi chỉ. Tớ đếm vì bạn ấy cũng đếm, khe khẽ, mỗi lần một sợi vướng vào túi quần yếm.

—Nếu tớ giữ nó thì thứ Hai nó thành một cái tua —bạn ấy nói—. Mình cất nó vào sổ nhé?

Bọn tớ dán nó vào trang đầu, dưới chữ CHUNG và dòng chữ xanh lá chiếm nửa trang, với một miếng băng dính ở mỗi đầu. Noa giữ một đầu, Julita đầu kia, và tớ dán hai miếng cho thẳng. Cái nút ở trên, hơi phồng; ánh lấp lánh đổi chỗ mỗi khi ai đó lật trang bên cạnh. Ở một góc bọn tớ ghi ba chữ cái đầu nhỏ: G, bằng bút chì; J, bằng xanh lá; N, bằng ngọc lam.

Tớ đóng sổ để thử. Nó đóng kém hơn: cái nút làm thành cục và bìa hơi vênh lên ở một góc, như người chưa nỡ đi hẳn. Tớ ghi "lỗi" ở lề rồi xóa.

Tớ vẽ nó với những sợi chỉ tuột. Nếu nó sổ ra thì sổ ra: tớ không vẽ nó mới hơn thực tế.

Qua tấm kính, con chim ác trên bức tường nhìn bọn tớ từ cột đèn. Nó nhìn dải ruy băng, không phải bọn tớ. Tớ nhận ra vì ở chỗ nó, tớ cũng sẽ nhìn như vậy.



Sổ của tớ đóng không khéo bằng của cậu. Vì thế đấy. —J.

Noa lật các trang về phía sau. Trước đó bạn ấy xin phép, tay mở trên cuốn sổ, không chạm, và tớ gật đầu. Bạn ấy lật chậm, từng trang một, không bỏ trang nào: bảng đo hôm thứ Ba, hàng xanh lá hôm thứ Tư, trang cuối với đoạn tường rào và nửa cái ổ khóa, ô mới hôm thứ Năm. Đến góc các vạch.

—Còn cái này?

Tay tớ ở đúng khoảng cách để che nó. Tớ không nhúc nhích.

—Một phép tính tớ làm sai.

—Còn cái kia? —Bạn ấy đọc thành tiếng—: "Một cái cổng thì một hòn đá cũng giữ được".

—Tớ nghĩ ra hôm thứ Ba.

Julita thôi đung đưa chân vào cái ghế đẩu. Tonio, từ cái thùng của mình, ngẩng lên khỏi đồng hồ, chẳng bấm giờ gì cả.

—Một hòn đá không nói "bậc vỉa hè" —Noa nói—. Cũng không nói "dừng" mười lăm lần.

Bạn ấy nói như cách bạn ấy nói mọi điều, bằng cách đếm. Rồi lật lại trang về phía trước, đến dải ruy băng, như người đặt cuốn sách về chỗ đã tìm thấy.

Tớ không xóa các vạch. Bằng bút chì thì xóa được, nhưng tớ không muốn. Dưới câu đó tớ vẽ một hòn đá nhỏ, với một bong bóng thoại. Tớ để trống.

Đừng xóa. Chúng hơi là của tớ. —J.



Chủ nhật, lúc bình minh, Noa canh, vì nhà bạn ấy đối diện trung tâm. Chín giờ bạn ấy mang một mẩu giấy đến cửa hàng. Bạn ấy đến vừa đi vừa đếm bước; nhìn môi là biết. Nó gấp làm ba phần

bằng nhau; tớ kiểm tra. Trên đó ghi, bằng màu ngọc lam và chữ nhỏ thẳng:

- 7:38: sân khấu nhỏ, ở xưởng, đã gấp.
- 7:44: trời sáng. Không nhúc nhích.
- 7:50: vẫn vậy. Số bước nó đã đi: không. —Noa

Bạn ấy canh giỏi hơn tớ, đếm giỏi hơn tớ và không làm bánh mì. Hai trên ba. —J.

Cô Mara kéo cửa cuốn lên nửa chừng để bọn tớ đi qua, và tớ vẽ cái kệ: mười bốn gói hàng và sáu chỗ trống, liền nhau, từ 1 đến 6, như những cái răng rụng theo thứ tự. Tấm bảng thì không cần đụng đến.

—Sáu —cô Mara nói. Và đóng sổ của cô lại.

Tonio ở trong thùng của mình, đội mũ bảo hiểm, dù là Chủ nhật. Noa đứng cạnh cửa. Không ai bảo bạn ấy ngồi hay đi. Bạn ấy đến vì muốn, và thứ Hai có buổi tập.



Để kết thúc cuốn sổ tớ vẽ ô cửa sổ của sân khấu nhỏ, trống.

Tớ vẽ bằng thước kẻ: khung, tấm màn ngắn kéo sang một bên, gỗ với các thớ. Bên trong, không có gì. Đó là ô cửa sổ đầu tiên trong tuần mà không ai tình cờ đi qua, và tớ thấy hợp lý khi để nó như thế một lúc, như người ta để ngỏ một cái cửa khi nghe ai đó trên cầu thang.

Tớ vẽ mình trước, bằng bút chì, ở một bên, chỗ tớ vẫn đứng khi chụp ảnh. Vẽ chính mình là việc khó nhất: không thể đo từ bên ngoài. Tớ ra nghiêm túc và tóc gọn gàng, mà không phải như tớ để tóc, mà như tớ muốn để. Tớ không sửa. Tớ để chỗ dư thừa.

Rồi tớ để cuốn sổ mở trên quầy, quay về phía hai bạn, bút chì đặt ngang trên đó. Tớ không nói để làm gì. Cô Mara, ở phía sau, không nhìn: cô bắt đầu xếp thẳng các lọ mực với sự chú ý mà chúng không cần.

Noa xin phép trước khi vẽ vào sổ của tớ. Julita thì không.

Julita vẽ mình bằng màu xanh lá, miệng há ra và to hơn hai người kia, vì, theo bạn ấy, ngoài đời bạn ấy cũng chiếm nhiều chỗ hơn. Noa dùng hai ngón tay đo chỗ còn lại, như bạn ấy đo những thứ nhỏ, và vẽ mình vào đó, bằng màu ngọc lam. Búi tóc thò ra khỏi khung ở phía trên. Bạn ấy không sửa. Khung đối với Noa lúc nào cũng nhỏ ở phía trên, và bạn ấy biết điều đó.

Hôm thứ Bảy bọn tớ đã vừa ô cửa sổ thật, chật cứng. Ở ô cửa bằng giấy, mà tớ đã vẽ dư chỗ, bọn tớ cũng chật như thế. Chỗ dư không ai dùng.

Bên dưới, bằng bút chì, tớ viết một chữ:

bọn tớ vừa.

Chung là chung. Ghi ở trang đầu rồi. —J.

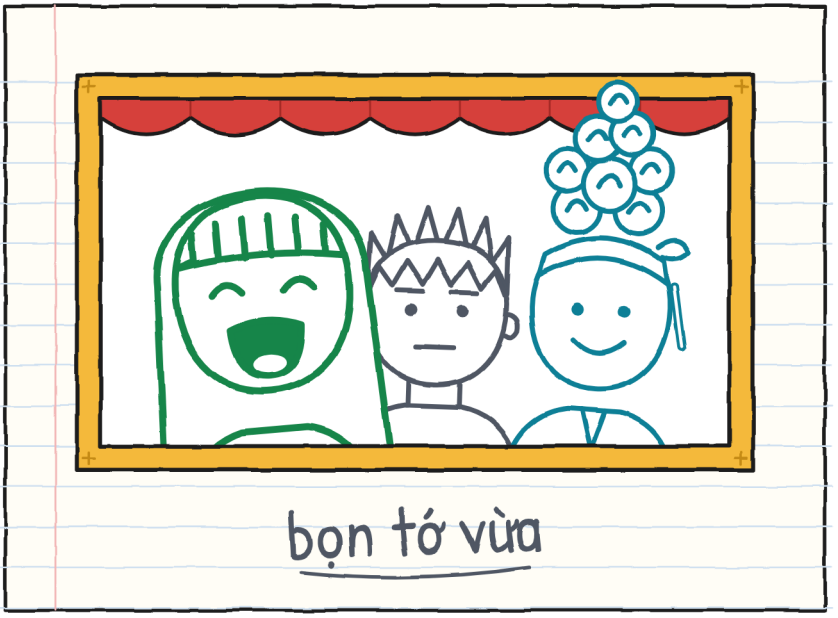

Còn lại cái bảng, thứ khép lại mọi cuốn sổ của tớ. Lần này tớ làm từng đoạn, cách cả tuần nay người ta đã đo.

LẦN GIAO SỐ 6. Từng đoạn (ai khiêng · ai chỉ đường · phải làm lại gì):

- Cửa hàng → đài phun nước có con cá què: Guni và Noa · Julita · cú rẽ ở đài phun nước (ba lần).
- Đài phun nước → góc phố: Julita và Noa · Guni · không (nhưng chậm).
- Góc phố → sân: Guni và Julita · Noa · lối vào: bản đồ cũ.
- Thứ Bảy: cả ba · cả ba, lần lượt · dây đai (lần hai, ở lỗ thứ ba).

- Trước bọn tớ: cô Mara, một mình · không ai · chín chuyến.
- R.: ? · ? · bọn tớ không biết.

Ở cuối tớ vẽ bảng đo ba người, với bốn ô đã điền đủ và ba cái tên đã đổi chỗ.

Ba ô. À, bốn ô. Ba cái tên. Không ô nào trống. —J.

GIAO HÀNG BẤT KHẢ THI · 7

(sắp ra mắt)



Lần này cái nhãn đòi một giờ mà lúc đó tớ đã mặc đồ ngủ.

Ai còn thức khi những người khác đóng cửa? Ngoài tớ ra. —J.

KHU PHỐ (phiên bản 6)

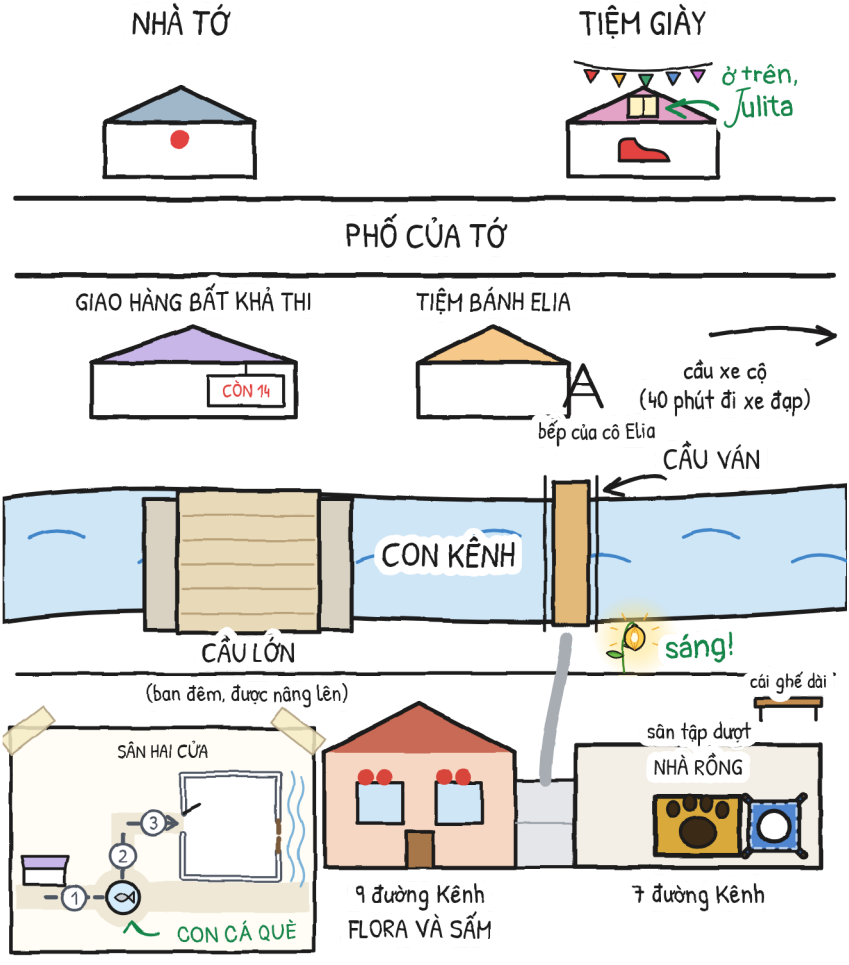

CHẶNG ĐƯỜNG CỦA BẠN

Ai khiêng? Ai chỉ đường? Ai mở lối? Ai báo?

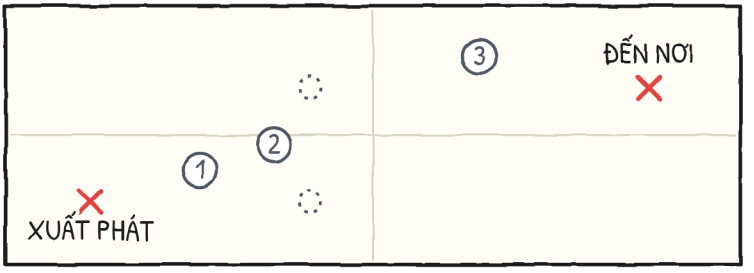

BẢNG ĐO BA

	KHIÊNG	CHỈ ĐƯỜNG	MỞ LỐI	BÁO
đoạn 1				
đoạn 2				
đoạn 3				

Nếu ở một ô lúc nào cũng ra cùng một cái tên thì hãy đổi. —J.

MỘT CÂU CHUYỆN, SÁU CỠ

Cuốn sách này có sáu cỡ, từ 3 đến 16 tuổi, và có hơn 20 ngôn ngữ. Cỡ XXS, XS, S, M và L kể câu chuyện từng trang một, với cùng những bức tranh và ngày càng nhiều sắc thái hơn. Cỡ XL là tiểu thuyết: vẫn câu chuyện ấy, nhưng có chỗ cho mọi điều Guni nghĩ mà không nói ra.

Các trình độ theo CEFR chỉ mang tính tham khảo: XXS, pre-A1 · XS, A1 · S, A2 · M, B1 · L, B2 · XL, B2–C1.

Mỗi người một cỡ. Cùng một sân khấu nhỏ. — J.

DÀNH CHO GIA ĐÌNH VÀ GIÁO VIÊN

Luyện tập từng chương tại linguaula.com (kèm các bài tập của cỡ L)

KHIÊNG CHUYỂN THẬT: PHẢI LÀM GÌ

1. Trước khi ra đi, hãy xem cả con đường.
2. Một người đi tự do: mở cửa và báo cho mọi người.
3. Tay phải nắm tay cầm. Tránh xa bản lề và chốt.
4. Khi đang mang hàng thì không chạy, không thi với ai.
5. Nếu ai nói "dừng", tất cả cùng dừng.
6. Đặt xuống đất trước; rồi mới bàn.
7. Thứ lớn thì phải có hai người mở và gấp, cùng một người lớn.

Con dấu CHỈ TRONG TRUYỆN đánh dấu những gì có thể xảy ra trong truyện nhưng không xảy ra trong một lần khiêng chuyển thật.

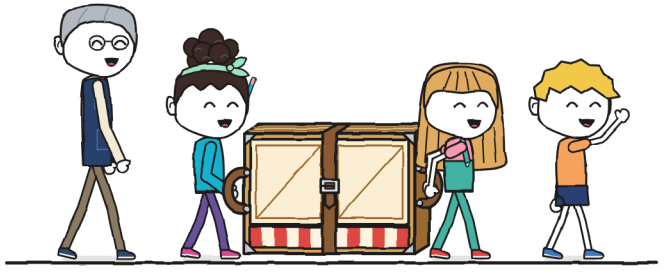

Và nếu cậu biết điều gì về con đường, hãy nói trước. —J.